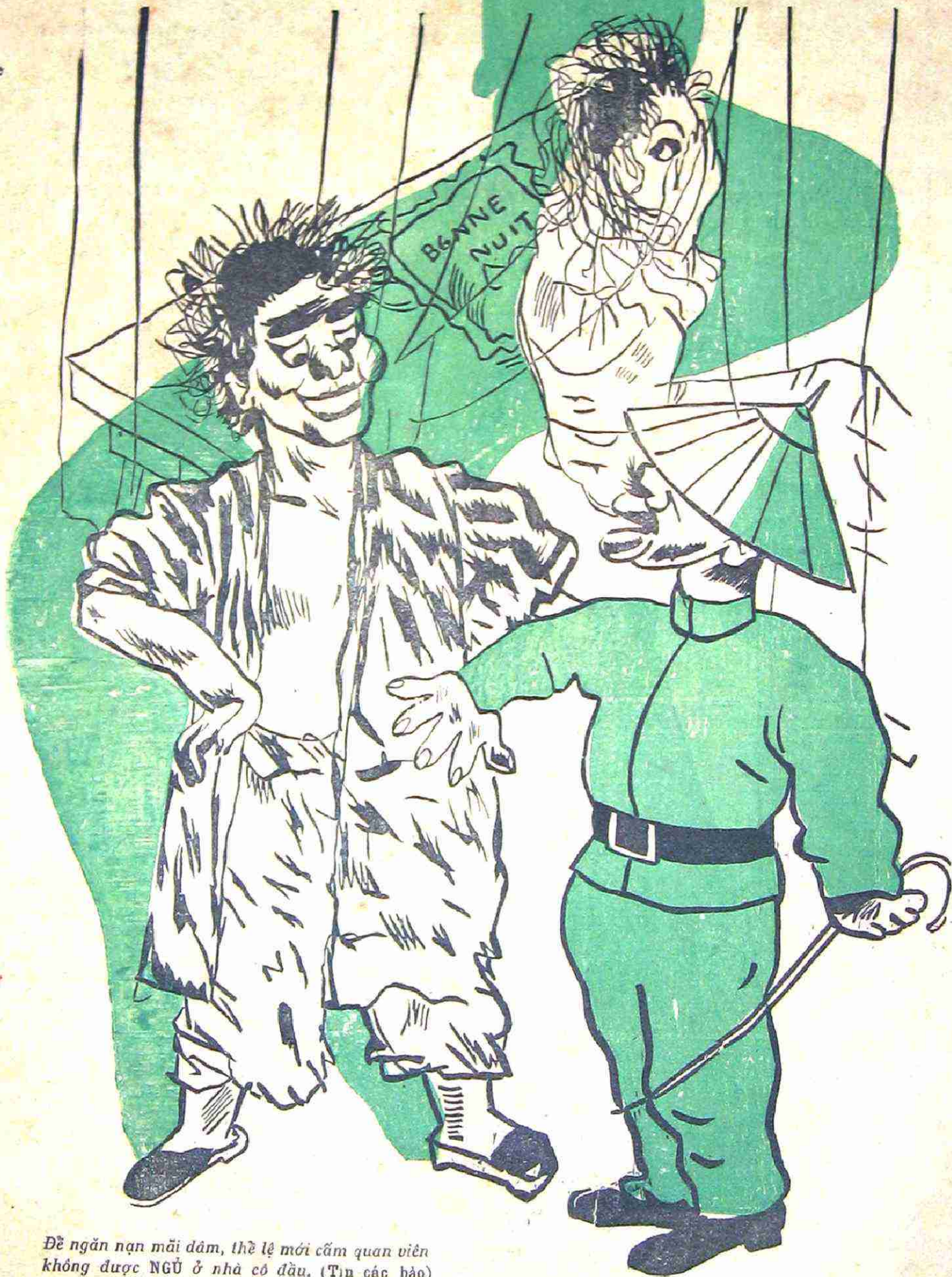


NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 11 NOV. 1939,
SỐ 187 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, ĐƯỜNG QUẢN
THÀNH - GIẤY NÓI 874



THƯ VIỆN
TRUNG ƯƠNG
563

Đề ngăn nạn mãi dâm, thể lệ mới cấm quan viên
không được NGỦ ở nhà cô đầu. (Tin các báo)

Ở NHÀ CÔ ĐẦU

- Tôi bắt quả tang ông ngủ tại đây!
- Đầu, tôi ngủ đâu? Trái lại, không lúc nào tôi tỉnh táo bằng lúc này!

fine et s
ans l'ab
création
dre Toka
ement et
vraint la
e beaut
n résul
parfait
érente, es
ourdes et
nt qu'ose
, la Pau
otiamme
ne qui la
pendant l
restauran
re visage
ache »
dre Toka
gne soiré
a toujours
nt.
ochat & Co
HANOI
En voy
giac, tinh
tinh cậ,
; bà nê
thi khê
dê ti, tiên
Khô nh.
n ăn mìn
bung vò
truy mìn
ê, có hiệ
a bên gý
hên bệh
trước pít
mặt ch
hồ nói c
cũng rút
ng hại đ
Hanoi
ong pháp
rê cách đ
à quan T
ong ngh
e Hoa-S
Hoao

LU'ÔNG NGHI BỔ THẬN LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bại thận: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rúc đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu... Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khôi bại thận, khôi di tinh, khôi mộng tinh, khôi hoạt tinh, khôi bệnh liệt dương, chắc như vậy ! Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp.

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt, dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00, kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Khắp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều có đại-lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

*Fumer le Job
ou ne fumer pas*

Biểu vé số Đông-Dương
và thi hành hạn đặc biệt từ nay đến 5 Novembre
Mua một biểu một

Nhà thuốc AN-HOÀ 20 Hàng Than Hanoi nức danh về khoa chữa bệnh Lâu, Giang-mai, Hạ-cam, Tê phù, đần bà sản hậu phù và bệnh nghiện thuốc phiện lại mới nghiên cứu ra thứ thuốc lậu mù, công hiệu lạ thường nhất định đặt tên là « Thuốc lậu 1939 » bất cứ mới lâu, thật nhiều mù cũng chỉ 2 ngày thì sạch, dễ uống, không đau bụng đi ngoài, không buồn nôn. Muốn để hết thấy các bạn thanh niên biết sự linh nghiệm cấp kỳ của thứ thuốc này, nhà thuốc nhất định thi hành lệ « Bán một biểu một » từ nay đến 5 Novembre. Vé to 1p 00, vé nhỏ 0p.60. Mua vé to biểu vé to, vé nhỏ biểu vé nhỏ. Sau khi dùng thuốc An-Hoa khỏi hẳn, bệnh nhân chỉ phải biểu lại nhà thuốc một bức thư khen kể rõ trước đã dùng những thuốc nào mà không khỏi sẽ được biểu một vé số Đông-dương.

Mấy thứ thuốc sau đây đều bán nguyên giá
Thuốc cấp cứu « Cửu Tiên Hoàn » 0p40 chữa bí đái, đái gắt 15, 20 phút khỏi ngay. Nếu đái ra máu đặc hay loãng buốt phải dùng ngay thứ « Tiên huyết linh đơn » 0p50 với 1 hoàn « Cửu khố » 0p30 sau mấy giờ chỉ hãm máu. Sau khi khỏi lậu nước giải có nhiều vẩn trắng giải loạn poan, đái nóng, ăn độc giao hợp lại dính vít quy đầu, bệnh như phục hạt, phải dùng « Bạch chỉ hoàn » số 9 1p20 sẽ thấy đái ra nhiều vẩn và hết hẳn. Nước giải trong veo, sau dùng luôn vài bốn ngày « Tuyết trùng lậu » số 5: 1p20 thì tha hồ ăn độc không phát lại.

Thuốc An - Hoa chữa nghiện có tài vô địch
Thuốc dễ uống, không vật, nhẹ 2, 3 chai, nặng 6, 8 chai. Bán lẻ 1p50 một chai. Sau khi khỏi phải dùng ngay 4, 5 ngày « Sâm Nhung Trừ Căn Giới Yên », hộp to 2p00, nhỏ 1p20. Chủ nhân đã chữa cho nhiều quan đại thần nên đã được thưởng « Nhị bạng ngọc tuyền » từ 1937. Muốn để hết thấy bạn nghiện khỏi lầm thuốc Cai An-Hoa với những thứ thuốc nói khéo bán hiệu lại cho phát hành hai vạn cuốn « Bả Yên Hà » để biểu không.
ĐẠI-LÝ: Saigon: Mai-linh. PaomPenh: Võ lý Tông, Quý-Lợi A. Hai-phong: 60 Doumer. Cầu thêm nhiều đại-lý.

Uòn tóc điện
đủ các kiểu
Sửa răng trắng đều. đẹp
Sửa người, sửa
mặt bằng máy
điện Âu - Mỹ

M I Y - V I È N A M I Y
26, PHỐ HÀNG THAN - HANOI

Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng
Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

Vì trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lâu, Giang-mai, Hạ-cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tính, đau lưng, đau xương, rết gan, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc làm đi lụy đến nơi giống. Chỉ có:

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG
131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

*Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rết nọc. Thuốc lậu 0p.60, Giang-mai 0p.70, Hạ cam 0p.30 một hộp, uống một ngày.
Có đại lý ở các tỉnh,*

Mời các ngài tới nếm
các món ăn Tứ-Xuyên

tại

Cao lâu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI — GIẤY NÓI SỐ 394

*Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự — Nhân待 tiếp*

CON CHIM

PHÒNG TÍCH



*THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM*

*Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hần, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể hết.
Một liên thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay*

Liều một bận uống 0p.25 Liều hai bận uống 0p.45.

VU-DINH-TAN Ấn từ kim tiền năm 1926 — 178 bis Laetray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Cửa) — Hanoi
Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong
Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

Ưa nhìn thay! Đôi mắt ấy

Lời khen cô gái mi miểu, đã thốt ra tự trái tim, không thể nào ngăn giữ được. đó là một phần thưởng đích đáng cho cô, bởi vì mắt xanh cô đã biết chọn lấy sơn bôi môi GUITARE rất bền, rất tốt, rất « ăn » với kem Kiss'efix, dùng cả ngày cũng không phai, hôn nhau nghĩa bạn cũng không sao hết. Sáp sơn GUITARE có 16 màu khác nhau, màu nào cũng chói lóa và tuyệt mỹ. Đàn cũng có bán: 2p 50, 1p 20 và 0p.65 Mua thử một ống 0p.30.

Đại-lý độc quyền khắp Đông - Dương :
COMPTOIR COMMERCIAL 59, phố Hàng Gai — HANOI

HAIPHONG : Có bán ở hiệu ĐÔNG-QUANG 48, Bd. Amiral Courbet

CƯỜI SỐ



Khâm-thiên — Các nhà hát được phép mở đến 3 giờ sáng. Các chủ cô đầu ăn mừng. Các ông lang bán thuốc hoa liễu cũng thế.



Haiphong — Búi-vân-Cáp 22 tuổi vào xoay thuốc Bắc và 13 hộp thuốc hoán ở một hiệu bào chế. Bị dẫn về Cầm hân vừa cười vừa khai thấy cửa hiệu ngó, vào lấy chơi ít thuốc để bán lấy tiền đi đánh chén! Nói xong hân ngã mũ chào ông Cầm rồi quay ra, nhưng ông này cố níu hân lại ở chơi sờ Cầm, chờ mấy người lính liền hân sang nhà Pha.



Nam-kỳ — Một người làm công cho một hãng xe biển thủ 300 p 00 và lấy cắp một cái ô-lô, của hãng ấy. Điêu ra tòa, anh ta khai vì Hitler mà mình phải biên thủ. Không có Hitler, không có chiến tranh. Các hãng vẫn bán chịu, anh ta vẫn mua chịu được như thường và vẫn không phải biên thủ. Quan Tòa hỏi: « Thế còn cái ô-tô lấy cắp? » Anh ta phát khùng lên trả lời: « Lại không còn tại Hitler thì tại ai nữa? »

Tin này truyền đi, tất cả bọn ăn cắp, đi lừa mới vỡ duyên cờ tại sao chúng phải đi lừa, ăn cắp.



Khâm-thiên — Về luật quá 12 giờ không được hát, nhiều quan viên đã tìm mưu đối phó. Họ đi h vừa đến nhà cô đầu là hát liền... Xong rồi, còn thừa thì giờ họ mới nói truyện, uống rượu, ăn hoa quả... Nghĩa là họ bắt đầu làm ngay cái việc mà trước kia họ làm sau trót. Như thế họ vẫn hát như thường, có thiệt gì đâu?



Hà-nam — Một người xưng là ủy viên hội « Ích quốc lợi dân » đến lộng tiền lý trưởng Cầm, đòi 100 p.00, nếu không đưa, hân sẽ ám sát em Cầm và có lợi cho Cầm ấy, đã được mời vào tù mấy tháng sẽ đủ thì giờ mưu những việc ích quốc lợi dân khác.

của Tô-Tử

Ồ Người



Chị tại bộ râu ấy

Ở saigon, có một thầy thư ký vừa mới nổi danh như một đào hát có tiếng.

Thầy tên là Ngoi và coi việc sổ sách cho hãng ô tô Citroën. Nghĩa là thầy cũng như nhiều thầy thư ký khác, ngày ngày hai buổi cạo giấy một cách háng hái và về nhà nghỉ ngơi một cách hoạt động. Nhưng thầy hoạt động thái quá, nên tiền lương mới đầu tháng đã hết vèo. Rồi thầy theo gương nhều thầy thư ký khác, túng phải tính. Thầy biếu thủ của chủ 300 bạc rồi khi biết việc sắp phát giác, thầy phải mượn



nhờ chiếc xe hơi của một thân chủ hãng Citroën, rong ra Phan-thiết để giải buồn và phân thể để định tự tử nữa. Song số còn nặng kiếp « mặt trắng », nên trời chưa cho chết: trời đây, là mấy người đến cứu thầy và đem thầy về Saigon chờ ông Dự thẩm định tội.

Một chuyện như vậy không có gì là đáng làm cho thầy Ngoi nổi tiếng. Nhưng thầy lại có biệt tài: là tài tìm nguyên nhân của tội lỗi mình. Thầy tìm ra: sung sướng biên thủ cho số cầm nói rằng thầy mà biên thủ, thật không phải vì thầy, mà là « thằng khốn nạn Hitler ». Thầy bảo một cách giận dữ: « Thằng cha ấy gây ra chiến tranh làm cho thế giới lưu huyết và làm cho các cửa hàng không bán chịu nữa ». Vì thế thầy phải trả tiền mặt, mà không có sẵn tiền, thầy đã phải lấy tiền của chủ. Thầy bèn tức Hitler, và tức họ Hit chừng nào, thầy lại thấy hông bộn lòng ái quốc chừng nấy. Thầy bèn kết luận: « Tôi cầu chúc cho nước Pháp thắng Hitler. Đại Pháp vạn tuế Đông dương vạn tuế! »

Xem như vậy, bộ râu họ Hit thật là lợi hại. Đã làm giàu cho các hàng muối vừng, bây giờ lại làm cho người lương thiện kiêu thầy Ngoi hóa ra bất thiên: họ Hit đáng ngồi tù thay cho thầy Ngoi vậy, vì chính chàng là thủ phạm xui giục thầy Ngoi.

Nhưng họ Hit ở xa quá, cho nên thầy Ngoi đành chịu tội một mình.

Tòa án không thể để ý đến lời thầy được, vì cứ cái lối biên luận ấy, thì nguy hiểm lắm. Một chàng cầm lái ô-tô để chết người sẽ trả lời: « Chỉ tại Hitler. Tôi sợ có chiến tranh phải đi trốn thật nhanh. Ngó đầu lại để phải người ». Một quan viên bị bắt ngó ở nhà cô đầu sẽ mỉm cười nói: « Chỉ tại họ Hit gây ra chiến tranh và nạn khan nhà, nên tôi phải xuống ngó nhờ ở đây ». Và cứ như thế mãi, thì họ Hit sống đến mười đời cũng chưa hết tội.

Hòa bình

NƯỚC TÂY BAN NHA, sau hai năm nội loạn, lại bắt đầu yên ổn lập lại nước. Họ cần nhiều nghị lực, nhiều nhân nại lắm để làm lại những công cuộc chính họ đã tàn phá. Họ như một người ốm mới khỏi, cần phải tĩnh dưỡng. Cho nên lo cho mình chưa xong, họ chỉ đóng vai trung lập để nhìn nước ngoài.

Gần đây, có tin rằng họ lại giải chiến y nữa. Và họ đem các tàu bỏ đói làm máy cấy ruộng: có tin ở Madrid rằng nhà binh đã giao cho Nghị viện 64 chiếc xe tăng để chia cho các tỉnh dùng vào việc nông.

Thoạt nghe ai cũng cho là một việc hay: để tàu bỏ cấy ruộng, còn gieo được lúa đôi chút chứ dùng vào việc của họ thì chỉ có thể gieo được đạn và bom mà thôi. Và người ta nghĩ nếu bao nhiêu tàu bỏ, tàu bay, tàu chiến đều đem dùng vào việc nông hay kỹ nghệ cả, thì họ Hit mất cả dựa dẫm và ông Chamberlain cũng khỏi vất vả đi đờ.

Nhưng nghĩ kỹ hơn nữa, nên các nhà độ tài chỉ giải nghệ cho vài mươi chiếc



xe tăng cũ, đến lúc phải thải rồi. Họ còn cần dùng những khí giới ấy để sang xứ Á như thủ tướng họ Mat bay để gieo hạt giống văn minh, và để dẫn dân Á và dân Ra lên con đường sáng sủa và rực rỡ của một nền văn

Đã có bán :

ĐÔI BAN

của NHẬT - LINH

giá 0\$55

Còn một số rất ít :

HỒN BƯỞM MƠ TIÊN	0\$50
ÔNG ĐỒ BÈ	0.10
THOÁT LY	0.55
NĂNG TRONG VƯỜN	0.35
GIÓ ĐẦU MÙA	0.35

ĐÔI NAY XUẤT BẢN

va việc

Đó là không kể việc làm
bên lòng các nhà đức sống và bước
đạo, một phần tử của nhân loại nữa.

Ngựa các bà

NGƯỜI ta thường bảo : việc tôn
giáo không nên nói đến. Đó là
vi sự tự do tín ngưỡng. Nhưng hai chữ
tôn giáo, ta không nên cho nó một
nghĩa rộng rãi quá độ : những việc bà
có ông mạnh, những việc mẹ, quý, chỉ
là việc mê tin dị đoan mà thôi. Mà
những việc ấy, hôn nhân ta là phải
nói đến, vì nếu để im, rất là có hại.

Thật như việc rắn thần ở Cầm
Phá Nguyễn ở chân núi Độc-thông, có
một ngôi đền mà người ta đồn là linh



thiêng làm. Và gần đây, một người
đào bà tên là Dũng ở cạnh đền, mười
giờ tối ra sân bị một con rắn dài độ
ba thước tây, mình lớn bằng cái bình
lich bò đến quấn chặt lấy. Bác ta sợ
quá, đứng ngây ra kèn cứu. Chồng và
hàng xóm đổ ra. Nhưng họ đều hết
bồn. Nhưng không phải sợ cho bác
Dũng già, mà là sợ con rắn ! Chồng bác

định tìm cách đánh con rắn thì láng
giềng can vội can vàng, nói rằng đó
là rắn thần, chớ đánh mà bị chết oan.
Bác ta đứng tay lại, nghĩ đến những
chuyện khủng khiếp người ta đồn.
Người ta đồn rằng những ngày rằm
mồng một, có một con rắn lớn bò đến
sân đền, khi bò lên mái nhà khi quấn
vào cây to ở cạnh đền, và thấy động,
nó cũng không bò đi. Người ta đồn
nó là ngựa của các bà chúa, ông hoàng
về chầu, ai mà đánh nó sẽ bị ốm liếng
siêng, ta lẽ cho hậu mới lành. Thực
ra có lẽ nó quen mùi hương nên
nó đến, nhưng bác Dũng giai có biết
đâu, nên nghĩ lại mà sợ ông thần rắn,
rồi không dám đánh nữa, cứ để mặc
nó quấn vợ ! May sao bác Dũng gái
gái không sợ ông thần ấy ; bác không
thấy ai dám giải nguy cho mình bèn
đánh bạo cầm đuôi rắn gỡ lên ra rồi
đến khúc đầu thì vung ra một cái
mạnh. Rắn bị ném ra rơi xuống đất
rồi bò đi, ung dung, không ai dám làm
gì cả.

Ấy câu chuyện là thế. May mà không
phải là con rắn hổ mang hay một con
rắn độc, nên bác Dũng còn sống sót.
Nếu không, thì có lẽ nọc độc của rắn,
bọn dân mê tin kia cũng đã cho là
nọc thần rồi. Họ chỉ quên mất một
điều rằng là thần mà có nọc, thì cũng
là một tà thần nên diệt ; mà bà Chúa,
ông Hoàng nào lại lấy rắn làm ngựa,
đều là những quái vật đáng trừ, là
kẻ cả con ngựa quý hóa của họ nữa.

Hoàng Đạo

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG

TUẦN LỄ

Anh-Pháp-Đức chiến tranh — Đức
đã bắt cuộc tiến công lớn ở ngoài mặt bộ
và có lẽ mặt trận có thể yên được tới
sang xuân. Một trận không chiến kịch liệt
vừa xảy ra ở mặt trận Pháp-Đức ; 9 máy
bay Đức bị hạ trong số 27 chiếc đánh
nhau với 9 chiếc máy bay Pháp.

Hạ-nghị-viện Mỹ đã chuẩn y dự luật
bãi bỏ cấm bán khí giới cho các nước
đương đánh nhau. Đồng minh sắp mua
rất nhiều máy bay và tàu dưới tàu ngầm
của Mỹ.

Việc lôi thôi của Nga với Phần Lan
xem chừng có thể thu xếp được yên. Nga
đã rút bớt các điều yêu sách và Phần
Lan đã chịu nhượng bộ rất nhiều.

Đã có lệnh bãi lệ cấm xuất cảng
thóc gạo từ 6 Novembre, song lệnh
này chỉ là tạm thời thôi, việc cấm xuất
cảng trên có thể lại thi hành bất cứ lúc
nào.

Đồng dương và Xiêm vừa ký hiệp
vực về đường xe lửa để mở đường
giao thông của hai xứ. Đường xe lửa từ
Monkolborey (Cao-miên) đến Aranya
(Xiêm, giáp giới Cao-miên) sẽ làm dài ra.
Chứng Juillet 1940, công cuộc kiến thiết
sẽ hoàn thành.

Đã có lệnh bãi khoản 10% giảm
cho các học sinh tại các trường Cao-
đẳng-tiểu-học Đông-dương ở Bắc-kỳ.

Hội Việt-nam Y-học đã họp hôm 24
Oktobre để nhớ người lên giã bày với

ông Toàn quyền về những đạo nghị định
ấn định việc làm thuộc Bắc, thuộc Nam.

Các nhà có đầu có thể tiếp khách
tới 2 giờ sáng, tuy chỉ được phép đánh
trống tới 12 giờ đêm, song không được
loa khách lại ngủ đêm ; mục đích đó
chỉ cốt để ngăn ngừa nạn mại dâm.

Nam phương hoàng hậu đã trở về
nước cùng với hai công chúa Phương
Mai, Phương Viên và Hoàng tử Bảo Long.

Những ngày khánh tiết từ nay ngoài
cờ Pháp sẽ cho treo cả cờ Anh để tỏ lòng
đoàn kết với đồng minh.

Các bác sĩ và y sĩ Đông-dương sẽ
được chuyển sang ngạch y sĩ Pháp theo
như trật hay hạng hợp với số lượng.

Các trường học ở trong Trung từ
nay sẽ thêm môn học phòng thủ thụ động
để đề phòng tránh nạn máy bay. Mỗi niên
học dạy 12 giờ, xen vào những giờ dạy
thủ công.

Từ nay kho bạc chỉ trả tiền cho
những công chức lương từ 600đ. trở
xuống ; những người lương trên 600đ.
phải lĩnh ở Đông-dương ngân hàng.

Những nhà thầu khoán và công cấp
hàng hóa, vật liệu cho công sở thì tiền
trên 3000đ. phải lĩnh ở ngân hàng, dưới
300đ. được lĩnh ở kho bạc.

CÂU CHUYỆN

Hàng tuần

HƠN tuần lễ nay chiến tranh
như ngừng trở lại, trên
khắp các mặt trận lục,
không, thủy.

« Ở phía tây không có gì lạ ! »
Yên lặng, Thỉnh thoảng đại bác
đôi bên bắn nhau không dữ dội
lắm. Đó là tóm tắt tin tức ngoài
mặt Pháp-Đức.

Máy bay Đức cũng không thấy
bay sang Anh ném trái phá nữa.

Và tàu ngầm của Đức hình như
biến đi đâu mất cả.

Ta có cảm tưởng như đôi bên
ngừng thở... chờ đợi... Chờ đợi
gì ?

Người ta đồn, chỉ đồn thôi,
rằng Đức sắp tấn công một trận
lớn, một trận kinh thiên động
địa. Nhưng người ta vẫn chờ đợi.

Trận ấy vẫn chưa thấy nòng.
Bên Đức cũng chờ đợi — mà
đây thì không phải tin đồn nữa —
tin tức dự án sửa đổi luật trung
lập bên Hoa kỳ. Vì dự án ấy đã
được Thượng, Hạ nghị-viện Hoa-
kỳ chuẩn y và (thống-linh Roosevelt
đã ký cho thi-hành rồi.

Bây giờ Anh-Pháp chỉ còn chờ
đợi máy bay và súng đạn ở các
xưởng kỹ nghệ Mỹ để chờ qua
Đại tây dương.

Các nước trung lập thì chờ đợi
tin tức sự hăm dọa của Đức.

Mấy hôm nay, các nước trung
lập lại còn được Đức nói bần tin
cho biết rằng Đức sắp sửa đánh
một trận hết sức vô nhân đạo.
Anh đồn rằng Đức dọa nạt khước
lác, chứ chẳng có thể có những
trận vì trùng hay hóa học như
người ta vẫn tưởng và lo sợ hãi
huyền.

Nhưng chờ đợi thì người ta
vẫn chờ đợi.

Trong khi ấy, các nhà ngoại
giáo chẳng chịu ngồi mà chờ đợi
suông. Ta thấy họ hoạt động riết
lắm.

Trước hết ta phải lưu ý đến cái
anh chàng Von Papen, đã mấy
phen sang Thổ, và lại vừa qua
Ankara một lần cuối cùng, trước
khi, giữa đường ghé vào kinh
thành Sofia. Vậy Papen còn sang
Thổ làm gì thế, vì nay Thổ đã
ký hiệp ước bình bị với Anh-Pháp
rồi ? Người ta không khỏi lo lắng
mỗi khi thấy Papen hành động
một việc gì. Vì người ta còn nhớ
rằng chính Papen đã làm nhiều
việc bí mật và ám muội ở Mỹ trong
trận 1914. Người ta cũng không
quên rằng chính Papen đã dựng
nền tảng sự hợp nhất Đức-Áo,

và hiệp ước Đức-Nga chính là
một công trình của Papen.

Nhưng chắc chắn lần này
Papen phải thất bại ở Thổ.

Đồng thời, Ý hành động.

Cái chi đờ bá bằng ngoại giao
của Ý xem ra cũng to tát lắm. Ý
muốn hợp tung các nước Balkans
thành một khối trung lập. Hiện Ý
đã ký hiệp ước bất xâm phạm với
Hy-lạp và đương rục rịch ký một
bản hiệp ước tương trợ với Bồ.
Còn Nam-tu-lạp-phuthi trước sau
vẫn thân với Ý, vì một lẽ rất giản
dị là không thân không xong. Với
Albanie vừa chiếm, Ý như cái rơm
mở cặp Nam-tu-lạp-phu vấp giữa.

Nhưng công cuộc của Ý có nhiều
trở ngại ; Nguy hiểm nhất là vấn-
đề Lô-mã-ni. Trước hết Lô không
chịu trả đất cho Hung và Bồ. Như
thế khó lòng có thể có một hiệp
ước vững bền giữa ba nước ấy
được. Hai nữa Ý rất lo về vấn-đề
Bessarabie. Vì Nga có thể, vì hạt
Bessarabie, đây quân đánh Lô.
Lúc đó cái khối trung lập Balkans
không những mất địa vị trung lập
mà còn tan nát nữa là khác.

Sau hết, hiện các nước Balkans,
nhất là Thổ và Bồ, còn đương
ngờ vực Ý, cho Ý không thể đứng
trung lập mãi được, thế nào cũng
sẽ vào phe với một bên. Lúc đó
những nước trung lập Balkans
tất sẽ bị Ý lôi kéo cùng vào một
phe với mình. Nghĩ thế không
phải là không đúng. Và Thổ và Bồ
lại đã được Anh hứa, bênh vực
nếu bị xâm lấn, nghĩa là đã hầu
vào phe Anh-Pháp rồi.

Tuy việc ngoại giao của Ý đương
hàng hai tiến hành, người ta
vẫn đoán khó lòng hoàn toàn đắc
thắng được.

Nhưng Ý hành động chống lại
nước nào ? Đức hay Nga ?

Hay chỉ cốt hành động để gây
thêm thế lực ở Địa-trung-hải ?
Hiện giờ chưa thể biết rõ được.

Ở phía bắc thì tình thế Nga-
Phần đã bớt căng. Là vì Phần
vẫn cố nhượng bộ. Có sức mạnh
thì mới mong đắc thắng về ngoại
giao được. Phần-lan cầu cứu
Thụy-điễn, Na-uy nhưng liệu hai
nước này có đủ sức mạnh để ủng
hộ việc ngoại giao của nước láng
giềng không ?

Người ta vẫn chờ đợi kết quả
các công cuộc trên kia.

Người ta chờ đợi và người ta
như quên dằn nhau.

Nhưng người ta thông quên
hẳn đâu !

KHAI-HUNG



« CHÀNG » VÀ « NÀNG »

HIỆN GIỜ, để thuật truyện, chép truyện, phần nhiều các văn sĩ, các nhà tiểu thuyết văn dùng hai chữ đại danh từ « chàng » và « nàng », tuy trọng khi chuyện trò họ không nói tới hai tiếng ấy.

Có người cho *chàng* và *nàng* không thiết thực và không thành thực nữa. Họ nhất định tránh hai chữ ấy. Vì thế trong văn của họ, (theo ý tôi) lúng cúng, lòng thông những « anh ấy », « chị ấy », « ông ấy », « bà ấy », « ông ta, bà ta », « người ấy ».

Khoảng ba, bốn tháng trước khi từ trần, Tản Đà, trong câu chuyện văn chương, có ngộ với tôi rằng « chàng » với « nàng » làm cho tiểu thuyết của tôi có giọng hơi quê. Tôi cảm lòng thảng thẩn của thi sĩ và cùng bạn đề cố tìm một chữ bớt quê thay vào. Rút cục, chúng tôi đến cuối xòa.

Sự thực, trong văn của Tản-Đà, ta rất ít gặp hai chữ « chàng, nàng »; mà « anh ấy, chị ấy, ông ta, bà ta » ta cũng ít thấy dùng. Thành thử văn tôi nghĩa và khó hiểu quá. Ai đã đọc những truyện Liễu-Trai do Tản-Đà dịch ra quốc văn chắc phải nhận rõ, điều này.

Và, chẳng một Tản-Đà bỏ đại danh từ. Phần-nhiều các văn sĩ trong phái nho học « cổ điển đều có cái lối văn, quá văn tất, quá gọn gàng y như văn Luận ngữ vậy. Cứ mở quyển « Nam-hải dị-nhan » của Phan-kế-Bình ra đọc, ta sẽ thấy lối văn không đại danh từ nhan nhản khắp các trang. Đây, không cần lựa chọn, một đoạn kiểu mẫu trích trong truyện « Trần-bloch-Trong » : « Năm Cảnh-hưng thứ nhất (1740), được cử làm giám sát ngự sử, một khi ở kinh về, ngủ trọ làng Hoàng-Xá, huyện Kim-thành, trông thấy một người nằm núp trong đồng củi, bắt ra tra hỏi, thì là tướng giặc tên là quận Gió... »

Không còn thể khô khan hơn được nữa.

Ta thử kê ra đây tất cả những đại danh từ mới, cũ « đứng vào

vào hàng thứ ba « theo như văn Pháp các nước bên Âu châu, xem trong văn chương chữ nào có thể thay cho chữ « chàng » được.

Trước hết ta hẳn phải nghĩ đến chữ *Nó* dùng trong khắp nước Nam và trong khắp các giai cấp. ta thấy ngay rằng đó là một tiếng mà người trên dùng để trở người dưới. Cái nghĩa thấp kém của tiếng « nó » khiến tôi ngờ rằng chữ ấy cũ rồi ở chữ « nó » (nô lệ, nô tì). Ngày nay người ta nói : « Thưa ông, thằng ở bỏ nhà đi rồi. » Và ngày trước có lẽ người ta nói : « Nó bỏ nhà đi rồi. »

Dần dần « nó » đã trở nên « nó » và thành một đại danh từ.

Vậy dĩ nhiên « Nó » không thể thay « chàng, nàng » được.

Chữ « *Hắn* » đã bớt làm hèn kẻ bị nói đến, nhưng vẫn còn có nghĩa khinh miệt. Ta không thể viết : « Hôm qua tôi gặp thầy giáo cũ của tôi ; hẳn bảo tôi rằng... »

Biết đâu thừa xưa, « *hắn* » lại không chỉ là tiếng đại danh từ thường dùng, như « il, elle, lui » trong Pháp văn, và « ta, pei » (ta, bị) trong văn Trung hoa. Nhưng từ ngày một người kiểu cách, hay nịnh hót bày đặt phân biệt gọi « cụ lớn ấy, quan lớn ta, cụ ấy, ông ấy, anh ấy, chị ấy, thằng ấy, con ấy, » từ ngày mình bắt đầu theo tôn ty trật tự cả ở cách xưng hô, cả ở trong lời nói, thì nghĩa chữ « *hắn* » tự nhiên và dần dần bị hạ thấp mãi xuống cho tới cái nghĩa « khinh miệt » ngày nay.

Ở trong Trung (nhất là vùng Thanh-hóa) tiếng « *hắn* » tuy không hẳn được đứng ngang hàng với tiếng *il, lui*, nhưng người ta dùng đã rộng và bạo hơn ở ngoài Bắc. Vào Sầm sơn nghĩ mát, ai không được nghe những câu tương tự như câu này của chị hàng cá : « *Hắn* còn ngáp thế mà ông bảo *hắn* trơn ! » Hay câu này của người coi trại : « *Cây* này à, trông *hắn* rất dễ, *hắn* mọc đầy ở các bờ ruộng. »

Đó có lẽ là một dấu vết xưa còn lại, và có thể chứng rằng tiếng « *hắn* »



XÈ XÀ — Sao họ bán bánh rán lại phải che cái lưới sắt ra ngoài thế nhỉ bác Lý ?
LÝ-TOÉT. — Sao bác ngờ ngẩn thế, để họ che vì trùng chữ sao ?

nguyên trước là một đại danh từ dùng để thay chung người và vật như hết những chữ *il, elle, lui* trong Pháp văn.

Trong đời Lê, người ta dùng chữ « *Nghĩ* ». Không hiểu sao chữ ấy lại bị xóa bỏ hẳn, không ai nói và viết nữa. Và nếu không có câu Kiều « *Gia* tư nghĩ cũng thường thường bậc trung » thì có lẽ chữ ấy, không còn vết tích gì trong quốc văn đối với phần đông văn sĩ hiện thời. Và chữ « *nghĩ* » trong câu Kiều, người ta cũng vẫn thường đọc là « *ngĩ* » mà thôi.

Thiết tưởng nếu bây giờ chúng ta liệu và bạo, thì chúng ta có thể dùng chữ « *nghĩ* » ấy thay cho chữ « *chàng* » và chữ « *nàng* » được. Vì lâu ngày không dùng đến, ta không còn biết rằng chữ « *nghĩ* » có hay không có cái nghĩa thấp hèn, khinh miệt như chữ « *nó* » và chữ « *hắn* ». Vậy ta có thể cứ gán cho nó một nghĩa chung không cứng không phạt như những chữ *il, elle, lui*.

Và ta sẽ viết những câu văn rất gọn gàng đại khái như thế này :

« Một ông cụ già chống gậy đi đến. Nghĩ dừng lại ngắm nghĩa cảnh sông. Bỗng nghĩ thờ dài... Giữa lúc ấy, một chiếc ó to lộng lẫy đỗ lại bên đường. Từ trên xe một bà bước xuống ; nghĩ đến gần ông lão... »

(Kỳ sau đăng hết)
Khái Hưng

Đoàn Ánh sáng cảm ơn

Đoàn Ánh-Sáng có lời trân trọng cảm ơn ông Công sứ Chaponlard, ông Tuần phủ Lê-dinh-Châu, các công chức và tư gia tỉnh Hưng-yên đã vui lòng cử động và mua giúp gần 600 vé Tombola Ánh-sáng trong khi Ủy viên của Đoàn xuống bán hôm 2 Novembre 1939.

Chúng tôi lại xin cảm ơn riêng ông Vũ-vân-Quốc, chủ hiệu sách Phúc-lai-Thành đã tiếp đãi chúng tôi một cách rất ân-cần, các bạn : Lâm Minh, Lý Minh, Bùi-hữu-Giao đã giúp Đoàn đại biểu rất nhiều việc.

Đoàn ANH-SÁNG

Cuộc thi bơi thuyền

Hội « *Đầm-Vạc* » có lời bá cáo cho ai muốn dự « *Cúp* » biết rằng : Vì ngày nghỉ 11 novembre bị bãi đi nên cuộc thi sẽ hoãn lại ngày hôm sau 12-11-39 là ngày chủ nhật.

Hội « *Đầm-Vạc* » cũng xin nhắc lại rằng : Hôm ấy sẽ có hai cuộc thi, một cuộc riêng cho đàn bà (600 thước) và một cuộc riêng cho đàn ông (1.000 thước) — Thi xong đến tối sẽ có nhiều cuộc vui như xếp đàn trên mặt hồ, thi thuyền kết đèn, đốt cây bông, khiêu vũ trên Đầm-Vạc v. v.

HỘI ĐẦM-VAC

ĐÃ CÓ BÁN

Khi chiếc yếm rơi xuống

TIỂU THUYẾT của TRƯƠNG-TỰU

Sách đã được chính phủ duyệt y.

Sách in đẹp — Bìa có vẽ, in litho 7 màu — Giá 0p.20 một cuốn (có thể gửi trả bằng tem, cước phí thêm 0p.21 một cuốn)

MINH - PHƯƠNG xuất bản

Các nhà Tổng đại-lý phát hành :
Toàn xứ Bắc-kỳ : M. TÔ - VÂN - ĐỨC, LIBRAIRIE CENTRALE
110, Rue du Pont en Bois, Hanoi

Toàn xứ Trung-kỳ : M. LÊ-THÀNH-TUÂN, 119 Rue Gio-long, Huế
Nam-kỳ, Ai-lao, Cao-mên : Xin giao thiệp thẳng với nhà
Xuất bản MINH PHƯƠNG, 45 A, Cité Văn Tán, Hanoi

Sách này không gửi bán ở các đại-lý chậm trễ tiền. Nếu ai muốn mua xin gửi tiền trước hoặc bằng tiền mặt. Ai muốn đặt thêm sách gì, nhờ gửi báo tem, đã trả tại

GRANDE EXPOSITION

de tissus Anglais dernier cri pour
HIVER 1939

chez LEMUR

14, RUE DES CUIRS - HANOI
L'homme difficile y trouvera
sûrement son choix

«Nghệ thuật đọc sách»

(Tiếp theo kỳ trước)

Quy tắc thứ ba, là phải biết chọn lựa những sách đọc. Đối với mỗi tri thức lại hợp những thức ăn riêng. Chúng ta phải lập nên biết những tác giả nào là của chúng ta. Họ sẽ khác hẳn những tác giả của các bạn hữu ta. Trong văn chương cũng như trong ái tình, người ta thường ngạc nhiên về sự lựa chọn của kẻ khác. Chúng ta hằng trung thành với cái gì hợp với chúng ta. Trong việc này, chúng ta là những người xét đoán đúng nhất.

Quy tắc thứ tư, là phải gây chung quanh những buổi đọc sách của chúng ta, những lúc nào mà sự đó có thể được, cái không khí trầm ngâm và kính trọng vào bao bọc một cuộc hòa nhạc hay, hoặc một buổi lễ cao quý. Đọc thoảng qua một trang, ngưng lại để trả lời ở mấy nơi, cầm lấy sách trong khi trí nghĩ để ở đâu đâu, rồi lại bỏ giờ đến ngày mai, như thế không phải là đọc. Người biết đọc sách (hay thật là người đọc sách) hay dành cho mình những buổi tối dài và có một mình; họ dành cho một nhà văn rất yêu quý nào đó, tất cả ban chiều của một ngày chủ nhật mùa đông; họ biết cảm ơn những cuộc đi xa bằng xe hỏa vì đã có dịp đọc lại một-hoặc một vài thuyết của Balzac, của Stendhal, hay tập «Les Mémoires d'Outre-tombe» (của Chateaubriand) Họ cảm thấy một cái thú cũng sâu sắc khi đọc lại một câu, một đoạn mà họ thích (ở Proust, đoạn «cây cà», hay «cô bé Madeleine, ở Tolstoi, đoạn «đính hôn» của Lénine), như người mê âm nhạc lúc chờ đợi trong bản Petrouchka của Stravinsky, đoạn cái «đề mục của Nhà thần thuật».

Sau cùng, quy tắc thứ năm, là phải tự làm mình xứng đáng với những sách giá trị đó, bởi vì trong việc đọc sách cũng tựa như trong các quán trọ Y-pha-nhơ, và trong ái tình: người ta chỉ tìm thấy cái gì mình mang đến.

Sự diễn tả những tình tình chỉ đáng chú ý đối với những người đã cảm thấy, hay những người hãy còn trẻ, chờ đợi cái này nở với lòng hy vọng và lo sợ. Không còn gì cảm động hơn thấy một người thanh niên, năm ngoài chỉ chịu đọc những truyện phiêu lưu, bỗng tự nhiên đắm ra rất ham thích Anna Karénine (một tiểu thuyết của Tolstoi) hay Dominique (tiểu thuyết của B. Constant), bởi vì đã hiểu biết thế nào là cái hạnh phúc và cái đau đớn của tình yêu. Những người ưa hoạt động là những độc giả biết thưởng thức của Kipling, những nhà chính trị tài là độc giả của Tacite hay của Retz. Thật là một cảnh tượng đẹp khi trông thấy Lyautey, sau ngày mà một chính phủ bất công đã cắt mất xứ Maroc của ông, đắm mình vào việc đọc Carliolan của Shakespeare Nghệ thuật đọc sách, ấy chính là, một phần lớn, cái nghệ thuật tìm thấy cuộc đời trong những cuốn sách và hiểu biết cuộc đời hơn nhờ về sách.

T. L. lược dịch
André Maurois
(Un Art de Vivre)

Vài lời nói thêm

Lược dịch và trình bày cái «nghệ thuật đọc sách» trên này, chúng tôi tưởng giúp ích cho nhiều bạn ngày nay muốn tìm trong các sách câu trả lời cho những ý nghĩ băn khoăn hay những vấn đề khó giải quyết của mình. Đọc sách hiện giờ đối với chúng ta là cái phương pháp hay nhất — nếu không phải là độc nhất — để hiểu biết thêm. Ta vẫn thường hay nói: xem rộng biết nhiều; tôi tưởng chữ rộng và chữ nhiều ở đây chưa đủ ý nghĩa. Điều cần không phải là xem nhiều, nhưng mà là hiểu biết những cái gì mình xem. Từ trước tới nay, khi còn ở nhà trường cũng như khi đã ra khỏi, không có ai chỉ bảo cho chúng ta biết những cách thức đọc sách. Thường thường là bắt được quyền nào đọc quyền ấy, không có một tí chọn lựa nào cả, mà cũng không biết chọn lựa thế nào. Bao nhiêu thời giờ, bao nhiêu công phu đã mất đi vô ích! Sự đọc sách của chúng ta sẽ ích lợi gấp mười lần hơn lên, nếu từ trước chúng ta đã biết đọc có phương pháp hẳn hoi, có một cách thức để tìm biết.

Tôi muốn các bạn chú ý đến câu của André Maurois về sự đọc sách với những quán trọ Y-pha-nhơ: chúng ta chỉ tìm thấy ở đó cái gì chúng ta mang đến mà

Ló' làng

Hôm nay ra đứng trông sao,
Gió chiều nghĩ mát phương nao chưa về.
Buồn thương vương ở ngọn tre,
Nhớ nhung chiêm cả bên kia cánh đồng.

Thuyền tình nhẹ lướt trên sông,
Lặng lơ, có lái nhìn không thấy bờ.
— Không quen, thương gặp không ngờ,
Bên nhau, nào có bao giờ... biết nhau!

Gió về..., trăng đã lên cao.

VĂN-ĐÌNH

thời. Như thế là nói rằng chính cái tâm hồn và tri thức của ta mà chúng ta tìm hiểu qua những cuốn sách đọc. Sự được hoan nghênh của những tác phẩm nông nổi vô giá trị, của những truyện kiếm hiệp thần tiên, có thể giảng bởi lẽ không phải chính cái tâm hồn của ta mà chúng ta muốn biết, nhưng chính là một sự quên lãng, một thứ ảo tưởng mà chúng ta muốn theo đuổi để an ủi cái hèn kém của mình. Chúng ta không phấn đấu, nhưng mà trốn tránh.

Một điều nhận xét nữa, khiến cho chúng ta nhiều lúc ngạc nhiên, và lúc nào cũng buồn rầu: là việc nhiều nhà văn của ta đọc sách chỉ thích lấy bản của tác giả, hoặc một ý tưởng mà họ cho là thâm thúy, hoặc một đoạn văn mà họ cho là hay, làm bản của mình. Có nhà văn lấy bản cả một tác phẩm của một nhà văn Pháp làm tác phẩm riêng. Sao, họ ít kính trọng chính họ, họ ít lòng tự kiêu chính đáng, để làm được những việc như thế? Đó cũng lại là một việc mà nguyên có thể tìm thấy được ở chỗ sai lầm của người mình, cứ tưởng đọc sách chỉ cốt là để lấy những ý nghĩ và tư tưởng của người khác.

Sự đọc sách như thế không có ích lợi gì. Phải đọc thế nào để sách chỉ là dạy cho chúng ta biết cách suy nghĩ và nhận xét cuộc đời. Có phải chúng ta cảm thấy một cái thú vô song khi nào chúng ta tìm thấy trong một tác phẩm họ, giải bày một cách chu đáo và đầy đủ hơn, những tư tưởng mà chính mình đã nghĩ qua, đã khiến mình băn khoăn từ trước? Chúng ta lúc bấy giờ cảm thấy hai cái thú: một cái thú thấy những ý nghĩ kín đáo nhất của mình được công nhận bởi người khác, và một cái thú tìm được ở tác giả kia một người bạn thật, có nhiều liên lạc với mình.

Đối với nhà văn, nhà nghệ sĩ, sự đọc các tác phẩm của những nhà văn trước lại còn có nhiều ích lợi đặc biệt khác nữa, miễn

là, phải thế, lúc nào mình cũng giữ vững cái giá trị độc lập của mình. Những thiên tài có giá trị nhất trong văn chương chỉ dẫn đường chỉ bảo cho người đọc, như là một người từng lịch duyệt, chứ không bao giờ là một thầy giáo khắc nghiệt bắt buộc người đọc phải theo đúng cái khuôn khổ của ông ta. Về điều này, tôi chỉ cần dẫn ra đây một lời nói sắc đáng của André Gide: .. hình như nếu tôi không đọc Dostoievsky, hay Nietzsche, hay Freud, .. có lẽ tôi cũng nghĩ như thế; và tôi tìm thấy ở họ một sự khuyến khích hơn là một mầm tư tưởng, chính thật họ đã dạy tôi đứng nghị ngờ lời nữa, đừng sợ những tư tưởng của tôi..

Nói tóm lại, chúng ta hết sức làm sao lúc nào cũng là một độc giả hoạt động, dùng hết cả tri thức của mình, chứ không phải chỉ là một người thụ động và chịu nhận. Đọc sách đối với chúng ta phải vừa là một cái ham thích, vừa là một công việc, theo đúng cái «nghệ thuật» mà André Maurois (1) đã chỉ dẫn cho chúng ta.

T. L.

(1) Cuốn «Một nghệ thuật sống» là một cuốn sách thu gom tất hết cả những kinh nghiệm — rất nhiều — và từng trải của nhà văn Pháp. Chúng tôi sẽ lược dịch đăng nhiều đoạn về «nghệ thuật làm việc» chung cho cả mọi người, và «cách làm việc của nghệ sĩ», rất ích lợi cho cách thức làm việc của chúng ta.

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khạc khặc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hơi thở, bình thường có khi bị bành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịnh Hải Long (một tổ ông đức học báo). Thuốc đã cứu sống muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRÌNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole
Villa n. 110 rue Vassoigne
Tàndinh, Saigon

Docteur

Cao xuân Cẩm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ:

BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại:

153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh hội Hợp-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ phố Bù-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

OUVERTURE
LESAMEDI 14 OCTOBRE 1939

**CABINE
PROPHYLACTIQUE
du Docteur HÏ**

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanen-
ce la nuit de 22 heures
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-
tre les maladies vénériennes
(Dè phòng bệnh hoa-liêu)

N° 2, RUE LLE HỘI-VŨ

**VŌ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ**

8 Place Négrier
HANOI - Tél. 77

**Blouson
ARISTO!!**

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..
marque
ARISTO

của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.
Không nên ngần ngại.

NAM - HAI
BONNETERIE
45, Rue du Lac - Hanoi
Trước đền Ngọc-Son

**PHẦN THỨ HAI
I**

NGHE tiếng chuông kéo,
Nam chạy vội ra công,
vì chàng biết Lan đã trở
về. Quả không sai. Thấy
Lan ôm một gói lớn, bọc giấy nhật
trình chàng hỏi :

- Em mua gì mà nhiều thế ?
- Lan cười đáp :
- Đền xếp, toàn đền xếp.
- Ô! em nghĩ đến đền xếp thì
thực khá quá !

Lan sung sướng đưa cái gói cho
Nam :

- Chắc sẽ đẹp lắm đấy, anh nhỉ !
Anh thử tưởng tượng, mới tưởng
tượng thôi chứ chưa cần ngắm sự
thực, xem cái cảnh hoa đãng tôi nay
rực rỡ là chừng nào ! Những cây
bưởi, cây ổi, cây khế, cây lĩa, cây
cau trong vườn anh dưới ánh sáng
đèn xếp ! Một cảnh thần tiên anh a...
Có lẽ còn đẹp hơn cái phòng ăn bài
trí bằng những bức bích phong sơn
của anh.

Nam giọng nửa khen ngợi, nửa
mỉa mai :

- Em thì sĩ quá !

Hai người đi vào phòng ăn. Ngồi
là cái sường vẽ rộng mọi ngày mà
Nam đã bài trí thành nơi hội họp
trong bữa tiệc long trọng, tối hôm
nay, bữa tiệc cưới. Vì hai ngày nữa
Nam và Lan sẽ làm lễ kết hôn, và
hôm nay, hai người cùng nhau đặt
một tiệc chung để thiết các bạn trai
gái. Đó là một điều mới lạ trong
phong tục Annam mà hai người đã
bàn bạc mãi với nhau trước khi quá
quyết thì hành.

Người có cái ý táo bạo ấy cố nhiên
là Nam. Và Lan đã tìm hết lời can
ngăn chàng. Nàng bảo không có đám
cưới nào lại ngộ nghĩnh thế. Nhưng
Nam cười đáp :

- Thì mình thử ngộ nghĩnh xem
sao... Em cứ nghĩ kỹ sẽ thấy anh
làm hợp lẽ phải. Mình mời anh em
chị em bạn đến ăn là để chứng kiến
và chia sẻ sự vui mừng của mình.
Thế mà mỗi bên mời riêng một
đàng, chẳng có cái gì để chứng tỏ
việc vui mừng ..

Lan cũng nụ :

- Anh cứ nói thế, chứ xưa nay
đễ thường người ta không vui mừng.
Chỉ anh nay mới biết vui mừng.

- Nhưng xưa nay người ta làm
sai lạc cái ý nghĩa việc vui mừng.
Và các cụ ta lấy nhau mà có biết mặt
nhau đâu... Các cụ ta, nam nữ
cách biệt cho tới mãi lúc thành
vợ chồng, vậy các cụ làm thế còn có
lý, chứ chúng ta ngày nay quen biết
nhau, gặp mặt nhau, đã nhiều lần
trò chuyện thân mật với nhau thì
sao trong bữa tiệc vui mừng chúng
ta lại không cùng họp mặt với các
bạn chung của chúng ta ?

Rút cục, Lan đã nghe theo. Nàng
nghe theo vì yêu Nam hơn là vì
nhận thấy Nam có lý. Không, phải
nàng không muốn được chủ tọa một

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



bữa tiệc long lẫy, rực rỡ hiện ra trong
một nơi đầy màu tươi sáng, giữa
một đám người biết thương ngoạn
cái sắc đẹp của mình. Nhưng nàng
biết trước rằng khó lòng xin được
cha mẹ, nhất là mẹ, cho phép đến
đự bữa tiệc cưới mình ở nhà người
chồng chưa cưới. Nàng kinh ngạc
biết bao khi vừa ngộ lời xin, cha
mẹ nàng ưng thuận ngay. Được thế,
là vì Nam đã viết thư cho Biền kể
các việc dự định sẽ làm trong lễ
cưới và xin Biền cho phép.

Tới nay Lan vẫn chưa biết rằng
Nam có đúng vào việc ấy, Nam mà
vợ chồng Biền rất yêu mến và vì
nề. Nàng bảo Nam :

- Em không ngờ được họp mặt
cùng anh trong bữa tiệc: vui mừng
tối nay !

- Tại sao thế, em ?
- Vì em cứ tưởng mẹ không cho
phép.

Nam cười :
- Nhưng mẹ đã cho phép rồi,
phải không ?

Nói buông lời, Nam lấy làm lạ
rằng lần đầu câu nói của mình
không còn ngược ngược nữa.
Trước giờ, chàng vẫn tránh cách
xưng hô thầy mẹ, cả những khi một

mình, chàng ngồi nói chuyện với
Lan. Hai người ấy mà chàng vẫn
gọi là anh, chị, chàng có thể kêu là
thầy mẹ được không ? Nam luôn
luôn tự hỏi thế, và chàng vẫn lấy
làm một vấn đề khó giải quyết.

Như đề thử lại một lần nữa,
Nam nhắc câu hỏi :

- Mẹ cho phép rồi phải không ?
Cả thầy nữa chứ ?

Lan cũng nhận thấy cái giọng tự
nhiên của Nam, khi chàng đọc
tiếng mẹ và tiếng thầy : Nàng sung
sướng nhìn người yêu, đáp :

- Thầy mẹ không cho phép thì
sao em dám cùng anh đứng tiệc
trong thiệp mời ?

Bỗng Nam bật cười lên tiếng.
Chàng vừa nhớ lại thời xưa, khi
Lan còn nhỏ, chàng thường hỏi
mỗi lần đến chơi nhà Lan : « Thầy
mẹ có nhà không Lan ? » Và chàng
nghe Lan : « Thầy mẹ nay không
thầy mẹ xưa nhiều lắm rồi » Nhưng
Lan tưởng Nam cười về cái thói
mời mà nàng đã quá quyết tâm
màu trắng của Nam và đã nhận
định đời lấy màu vàng nhạt
vào cái màu đỏ lửa (truyền).
Chàng chau mày hỏi :

- Anh cười cái gì thế ?

— Không!
 Lan gật:
 — Anh lạ quá, đương cười, em
 hỏi lại bảo không
 Lan chợt nghĩ: ngày vui mừng
 không nên có chuyện cãi cọ lời
 thôi, liền cố nén tức, tươi cười
 nói lảng:
 — Cái phòng... của anh như hết
 một gian phòng triển lãm.
 Sự thực thì Nam đã trần thiết rất
 nhiều tranh. Ngoài những bức lụa
 và sơn dầu, chàng sắp đem dự bày
 phòng triển lãm mùa xuân tới, còn
 có ba cái bình phong mà chàng làm
 xong đã hơn một tháng nay nhưng
 người ta chưa đến lấy. Có lẽ cũng
 vì chàng chưa báo cho khách hàng
 biết. Không phải chàng lưu luyến
 những tác phẩm của chàng, ngắm
 ngắm thương tiếc như nhiều nghệ sĩ
 mỗi lần phải rời một bức tranh quý
 để trao trả người mua. Không,
 không bao giờ chàng còn luyến ái
 một tác phẩm khi nó đã hoàn thành.
 Chàng giữ lại là vì một lẽ rất giản
 dị: để bài trí bữa tiệc cưới tối hôm
 nay. Vì thế trong thiệp, chàng đã
 hứa mời bạn đến dự lễ khánh
 thành phòng triển lãm của Nam và
 Lan. Chàng chỉ thêm vào ở một góc
 giòng chữ: «Sẽ ăn cơm Á-đông và
 khiêu vũ»

Nam vẫn về một tờ thiệp bảo Lan:
 — Nói phòng triển lãm của Nam
 và Lan, chắc anh em sẽ đến đông
 đủ để xem tác phẩm của em.

Lan cười:
 — Họ còn lạ gì nữa! Họ biết thừa
 rằng ngày kia là ngày cưới chúng
 mình.

— Ngày kia cưới thì sao hôm nay
 chúng ta lại không trưng bày được
 một phòng triển lãm?

Bỗng Lan hoảng hốt nhìn đồng
 hồ tay, kêu:

— Trời ơi! gần ba giờ rồi, mà
 chưa bày bàn... À! Oanh và Trinh
 sắp đến giúp em đấy, Nam ạ.

— Thế à! Vậy anh đi chơi để
 các cô làm việc cho tiện nhé?

— Nếu anh ở nhà giúp thêm một
 tay và một mắt nữa càng tiện hơn
 chứ sao. Vì có lẽ chúng em chỉ có
 cái tay khéo léo mà không có con
 mắt mỹ thuật của anh.

Lan vừa nói vừa cời áo ngoài ra
 treo lên mắc. Nàng quay lại hỏi
 Nam:

— Tranh anh treo đúng chỗ cả
 rồi đấy chứ?

— Đúng chỗ cả rồi!

— Vậy em xin anh đừng tháo ra
 treo vào nữa làm bụi bàn ăn của
 em đấy nhé. Em bắt đầu đi bày
 bàn đấy.

Nàng vào buồng bên, rồi cùng
 người đầy tớ của Nam khiêng ra
 một cái rổ lớn đựng đầy bát đĩa
 con phượng mà Nam đã thuê từ
 sáng nay. Trên cái bàn giải khăn
 trắng làm bằng những tấm ghe
 ngựa ghép lại và kẻ dài xuất ba gian
 phòng. Lan rệ nhàng đặt bát, đĩa.
 Mỗi cái bát, nàng úp lên một cái đĩa,
 bên đĩa, nàng bày thẳng thẳng một

đôi dưa son và hai cái thìa trắng,
 một cái lớn, một cái nhỏ để ăn đồ
 nấu. Làm xong công việc ấy nàng
 đứng lại ngắm nghía và đếm nhẩm,
 rồi hỏi Nam:

— Anh trông hộ em như thế có
 được không?

— Được lắm chứ. Cái màu đỏ của
 đôi dưa son nổi bật trên nền trắng
 và rất làm tôn màu lam của con
 phượng vẽ trên thành bát. Em chọn
 màu khéo lắm.

Lan cười:

— Nghĩa là em chẳng chọn gì
 hết. Khán bàn bao giờ cũng trắng,
 dưa son bao giờ cũng đỏ và men
 con phượng bao giờ cũng lam. Bày
 giờ đến cốc uống rượu tây và chén
 uống rượu tàu...

Lan như chợt nhớ ra, kêu:

— Rõ em lú ruột, lú gan quá!
 Bàn chưa kết hoa em đã bày bát
 đĩa.

— Cũng được, Lan ạ. Với lại có
 bày hoa thì cũng bày thoáng thoáng

Lan chạy ra đón bạn. Một lát sau
 ba thiếu nữ cùng vào. Trinh xách
 một lẵng hoa hồng đỏ và trắng,
 Oanh cầm một cái rổ đựng đầy
 những cành mạch môn la nhỏ lán
 tán Nam chào đùa một câu tiếng
 Anh:

— Good morning, my dears.

Chàng làm thế cốt để Trinh và
 Oanh cũng theo chàng mà chào
 bằng tiếng Anh hay tiếng Pháp như
 chàng thường nghe thầy mọi khi
 họ chào nhau. Nhưng Trinh bất
 thâu nhìn thấy chàng và giật mình
 vội nói:

— Lạy bác ạ!

Lan hơi ngượng với bạn. Và nàng
 thoáng nhớ lại những cử chỉ và
 ngôn ngữ lúng túng của nàng và
 của Trinh những hôm nàng cùng
 Nam đến chơi nhà Kế. Tự nhiên
 nàng đỏ mặt và nói lảng:

— Hai chị thế thì thôi! Hẹn đúng
 ba giờ, mà bây giờ gần ba giờ mười
 lăm mới đến!

Oanh vênh mặt lên và nói dối:

ta chẳng gọi là bác thì sao! Gọi thế
 mãi đã quen mồm rồi.

Nam cười ngượng ngập:

— Nhưng Trinh là bạn Lan thì
 lại nên kêu tôi là anh.

Trinh cúi xuống suy nghĩ một
 giây rồi ngẩng lên bảo Nam:

— Vậy từ nay em nhất định gọi
 bác là anh nhé?

— Nhất định.

— Cả ở trước mặt cậu em nhé!

— Cả ở trước mặt cậu.

Trinh cười vui vẻ:

— Được rồi!.. Vậy anh chị bảo
 em làm việc gì bây giờ?

Lan trả lời gọi đề trên một cái
 ghế.

— Chị mở gói đèn xếp kia ra.
 Trong ấy có cả nến rồi đấy! Chị lấy
 dao cắt đôi cây nến ra rồi gắn vào
 đèn xếp cho em... Được không?

— Được!

— Còn Oanh thì đi bày hoa với
 em.

Nam hỏi:

— Còn anh?

— Anh ấy à? Anh chờ Trinh gắn
 xong nến vào đèn xếp rồi treo lên
 các cây mà treo đèn.

Trinh bĩa môi:

— Rõ ra giọng nguyên soái điều
 binh khiến tước...

Nam thêm:

— Trên sân khấu!

Lan nghiêm trang một cách nũng
 nịu:

— Mà anh đừng chấp tay sau
 lưng làm gì thế? Sao không cắt
 nến cho Trinh gắn vào đèn xếp?

Nam khòì hài:

— Dạ dạ! Xin vâng lệnh nguyên
 soái!

Oanh mỉm cười, nói khe bảo
 Nam

— Chứ sao! Ít nữa nếu không
 vâng lệnh nội tướng thì có mà thác
 sớm!

Một lát sau Trinh và Nam đã tra
 nến vào năm chục cái đèn xếp, đủ
 các kiểu tròn, dài, ống sao, quả
 dưa. Trinh bỏ cả vào cái rổ đựng
 bát đĩa, và mang ra vườn. Nàng
 treo ở những cành thấp, những cành
 cao thì là lá rủ xuống, những cành
 liễu thướt tha phía mặt hồ. Thấy
 Nam treo lên cây đề mắc vào các
 cành cao, nàng vội kêu:

— Như thế không tiện anh ơi!
 Đến tối ai leo lên mà thấp nền cho
 anh?

— Đã có anh hểp. Có cao, có thấp
 mới đẹp chứ!

— Cái đó tùy anh. Chắc lúc thấp
 lên trông ngoạn mục lắm đấy, anh
 nhỉ?

Và nàng buồn rầu đứng ngắm
 mấy cái đèn xếp khe đưa đi đưa
 lại ở đầu những cành liễu mềm.
 Nàng hồi tưởng lại một đêm tết
 Trung thu thời nàng còn nhỏ. Năm
 ấy mẹ nàng mới mất, cha nàng cho
 nàng về quê thăm bà ngoại ở một
 làng gần Hà-thành. Gặp tiết Trung
 thu, cha nàng mua cho nàng một cái

(Xem tiếp trang 18)

KHÁI-HUNG



thôi. Bày nhiều rơm mắt và chỉ
 tờ vương dưa Nhưng hoa đâu? Đã
 có chưa?

— Em nhờ Trinh mua hộ.

Lan vừa nói vừa nhìn đồng hồ
 tay:

— Quái! ba giờ mười rồi mà các
 tướng chưa đến. Thế mà hẹn đúng
 ba giờ đấy.

Giữa lúc ấy và như trả lời Lan,
 Trinh cất tiếng gọi ở ngoài cổng:

— Lan ơi! Trinh và Oanh đây!
 Mau mau ra mở cổng.

— Khốn nhưng còn phải đi mua
 hoa!

Trinh tiếp luôn:

— Chúng tôi vừa bảo nhau: «Rõ
 con bé mới oái oăm! Nó ở Yên phụ,
 một làng đầy những hoa mà nó lại
 sai chị em mình mua hoa từ trên
 phố đem đến cho nó!» Có phải
 không, bác Nam nhỉ?

Lan không giữ được nữa:

— Đốt chị đi! Bác với chú mãi!
 Trinh chữa thẹn:

— Bạn với cậu người ta, người

Là

(T)

- Có

không?)

Cần hỏi

rồi, như

Tần vô

người ch

Tim t

tôi như

trần lên

Tôi ng

- Cá

đồng. X

Tân

hắn b

Nhưng

rồi. Cá

cho h

giờ T

Tân

rồi th

một c

Tru

« th

một

xác. t

một

T

đưng

T

lại.

nhữ

L

Lai

T

X

đ

tr

c

th

đ

ct

d

s



TRONG CÙNG

Một vị anh hùng

KHÔNG AI BIẾT TỚI TRONG LỊCH SỬ CẬN ĐẠI

Đó là một phần lớn nhờ về tri anh hùng. Khiêu thông minh và lòng can đảm của một phi công 16 tuổi mà việc xảy ra ở Trương-cao-phong hồi tháng Aout vừa qua đã không trở nên một cuộc Nga-Nhật chiến tranh.



NHỮNG việc quan trọng xảy ra tháng Septembre đã khiến chúng ta hầu như quên việc xảy ra ở Trương-cao-phong vào đầu tháng Aout mà đáng lẽ đã có thể trở nên cuộc Nga-Nhật chiến tranh.

- Người ta còn nhớ rằng cái nguyên cơ của cuộc xung đột là những đôi ở vùng Trương-cao-phong, chỗ biên giới Nga và Triều-tiên, mà hai bên cố tranh nhau về phần mình, trước hết bằng sự cãi cọ của những nhà ngoại giao, sau đến những cuộc xung đột của xe tăng và máy bay.

Cũng may mà trước khi cuộc xung đột đã làm chết hàng mấy trăm lính của đôi bên ấy chưa gây nên cuộc Nga-Nhật chiến tranh hay có thể cuộc thế giới chiến tranh thì một cuộc điều đình của Moscou và Tokio đã trang trải yên ổn cuộc xung đột.

Thế mà mãi nay mới có ít tin tức ở Viễn Đông nói tới vị phúc tinh đã cứu vãn cái tình thế hiểm nghèo kia cho hai nước.

Phi công trẻ tuổi nhất trong quân đội ở Viễn Đông

Dimitri Jagow, phi công học sinh 16 tuổi, thuộc về một trong những đội không quân cũ khôi kia của



- Trẻ mấy tuổi?
- Có hơn 16 con một tuổi.
- Thế thì em trẻ mấy tuổi?
- Em con thua con một tuổi.
- ...?

thống chế Blucher mà trong những ngày đầu xảy ra cuộc xung đột, đã đến ném bom nhiều lần xuống những nơi quân Nhật đóng ở Triều-tiên. Dù còn non tuổi quá, (chàng là phi công trẻ tuổi nhất trong không quân Nga ở Viễn-đông), chàng đã xung vào một đội máy bay ở gần biên giới, mà lẽ tất nhiên là quan trọng và nguy hiểm, vì chính chàng đã đệ đơn xin, và cũng vì vừa là phi công vừa là vô-tuyến-điện viên, nên những thượng quan vẫn dự đoán chàng sẽ có một tương lai rực rỡ... Sinh ở một thành phố giáp biên giới, Blagovestchensk, và khi mới mười hai tuổi đã vào một hội « Những người mở đường cho máy bay » (Pionniers de l'aviation) không ai ngờ một ngày kia chàng sẽ trở nên một vô-tuyến-điện viên cũ khôi - một nghề cũng gần phổ thông như nghề cầm lái máy bay - hay một phi công có danh tiếng.

Trong khi chờ đợi, người ta yêu chàng như một người học trò vàng lời, ngoan ngoãn, sẵn lòng nhằm mắt vàng lệnh người trên và theo họ trong những cuộc bay rất táo bạo.

Một « việc đùa bỡn » đáng lẽ đã có thể gây nên chiến tranh

Bữa 10 Aout vừa qua, người ta nhận được những tin tức đầu tiên về cuộc điều đình của đôi bên. Cả Nga lẫn Nhật cũng sợ mang cái trách nhiệm gây nên một cuộc chiến tranh thực sự, mặc dầu sự hăng hái của một số ít quân sĩ hiệu chiến. Hình như cuộc đình chiến, chỉ trong vài ngày hay vài giờ sẽ kết liền thì một buổi chiều kia Jagow, để thay một người bạn coi việc vô-tuyến-điện ốm, phải dự một cuộc bay đêm thử với hai sĩ quan mà chàng không được quen biết mấy. Khi đó xuống một trường bay nhỏ của nhà binh ở gần biên giới, chàng nhận được, trong suốt một giờ, nhiều điện tín đánh bằng số mà chàng không hiểu gì hết. Bỗng một phi công bảo chàng :

- Hẳn anh là một gã trẻ tuổi can đảm có tài lớn. Đêm nay anh sẽ có dịp lấy đoạn lon phi công của anh. Chúng tôi bay một cuộc khó khăn, tới Moukden, và vì không có đủ

người, tôi sẽ lấy anh đi theo làm phi công phụ.

- Tôi Moukden? chàng trẻ tuổi Jagow, ngạc nhiên, tự hỏi không biết máy bay Nga đến làm gì ở trên kinh đô Mãn-châu... Vậy chiến tranh hẳn?

Sĩ quan trả lời:
- Chưa tới, nhưng cũng sắp!

Phi công trẻ tuổi, lấy làm lạ, hỏi:
- Ông đã có lệnh về cuộc bay này?

- Căn quá gì lệnh, và căn gì cả những nhà ngoại giao nữa. Lúc này là một cơ hội tốt để đánh nhau và chúng ta sẽ không bỏ lỡ dịp. Sau khi ném bom Moukden thì không ai có thể ngăn cản chiến tranh được nữa.

« Tôi có phải vâng lệnh không? Cấp cứu, Jagow »

Lúc ấy đã mười giờ, và những phi cơ dùng vào trận ném bom bí mật phải khởi hành vào nửa đêm. Theo kỷ luật và trật tự của nhà binh thì chàng trẻ tuổi không có quyền bàn cãi những hiệu lệnh của thượng sĩ quan buổi tối hôm ấy. Song một sự nghi ngờ lẫn với sự lo ngại ám ảnh phi công 16 tuổi kia. Ở lại một lát một mình trong buồng, trên chiếc máy bay của chàng có một trạm vô-tuyến-điện, chàng liền gửi cái tin ấy cho chính võ quan chỉ huy đoàn phi cơ của chàng, cách đây chừng 200 cây số: « Đại-úy X và trung-úy Y đêm nay đi ném bom Moukden. Tôi có phải tuân lệnh không? Nếu không, xin cứu cấp, Jagow. »

Bấm nhấm phút sau, hai chiếc máy bay đưa đại tá cai quản đội máy bay và mười hai người nữa hạ xuống trường bay. Đại-úy X và Trung-úy Y bị hạ ngục và, nhờ có một thanh niên 16 tuổi, cái « miếng » của hai người loạn óc, mà ảnh hưởng sẽ có thể lưu truyền lại xứ xanh cũng như sẽ tai hại tất cả Á-châu, đã không thành.

Nhưng không thấy những tin tức ở Mãn-châu cũng như ở Thượng hải về cuộc phiêu lưu lạ lùng ấy, nói đến cậu bé Dimitri Jagow, tới đây là người đã có một hành vi thông minh và anh hùng vừa có ích vừa cao quý..

(Junior)
M. lược dịch

NGAY NAY NI CH

Trần Văn Châu, Hải Phòng. - 1) Chẳng hạn về thể loại một đời khi mình có một chuyện gì lớn (thời 2) Có một với người khác, thế mà người thân thích cũng chưa của người ấy chưa hiểu rõ chuyện gì, làm ý gì. Muốn được hoàng viết thư xuống tận nhà mình lấy đá và ch một sát. Trong trường hợp ấy mình nên dùng cách nào. Có nên tha thứ không? - Về ông cũng đừng hoảng viết thư nói cho người ta biết là người ta có lỗi, vì đã lỡ rồi. Và nếu người ta nhân hậu thì nên tha thứ lắm. Thế thôi. (Ông không nói rõ kẻ thân thích kia đối với ông thế nào).

2) Một người con gái vào trại 20 hoặc 25 tuổi bao giờ cũng « nói » chỉ muốn « đi ra ». Vậy có phải họ thiếu một cái điều kiện gì không. Và phải nói với người đó thế nào? - Không phải đâu. Có ta nói đi ta có lẽ vì chán nản cái gì đó; nếu là sự chán nản nhất thời, thì nói vậy cho nó ấy vẫn ở nhà như thường. Nếu là sự chán nản có nguyên cớ sâu xa, thì sự nói đi ta cũng có thể tin, và như thế nên bảo cho họ biết đi ta thật cũng không phải dễ dàng gì. Nhưng phần nhiều các thiếu nữ hay nói ra niềng muốn đi ta lại là những cô ít muốn ta nhất.

Mai Bích Trường, Hanoi. - 1) Tập thể thao rất chăm, trừ có ngực nhất định không nở. Không bao giờ ốm, vậy không hiểu tại sao. Có cách tập hay cách thở gì giúp cho ngực nở không? - Có nhiều cách vận động để ngực được nở. Tập những vận động hô hấp (mouvements respiratoires) trong tập vận động Thủy-diễn (gymnastique aquatique). Tập bơi rất tốt (bơi brasses, bơi hơi thuyền). Thế nào cũng có hiệu quả.

2) Ăn trứng gà sống hẳn hoặc ngâm trong nước sôi độ 1 phút có lợi và có hại gì cho nhau không. Tại sao người ta không ăn được trứng vịt như thế? - Ông hẳn đã biết trứng gà là ăn à la coque) tốt hơn, vì dễ tiêu. Phải chọn trứng tươi, để lâu thì trứng vịt không ai ăn vì ít chất béo và mùi tanh, không ngon.

Nguyễn Văn Dương, Hải Phòng. - 1) Người bé tôi có đau mắt một thời kỳ rất lâu không khỏi. Bấy giờ mắt bên trái kém mất sự sáng tỏ và mắt phải cũng hơi cận thị một ít chút. Vậy có cần phải mua kính cận thị không? Và nên mua ở hiệu nào ở Hải Phòng cách thứ mắt phải tầm vào cho hợp với kính? (Trông xa lắm mới không mỏi mắt, còn như xem tv với những chữ nhỏ sẽ cách 15cm vẫn trông được). - Ông nên đến các hiệu kính tốt mua kính và để họ xem. Nếu có thể thì hỏi nhà chuyên môn chữa mắt cũng hay.

Ở Hanoi có hiệu kính Bazin hay không?

Đừng để nước đến tro

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kém, mặt hay chóng mặt. Những bạn thanh niên vì ỷ sức, chơi bời quá độ, có quầng đen, mình mẩy bần thần. Những người đau mỏi mỏi. Những vị đã lâu không có con cái, v.v...

Xin hãy dùng SÂM NHUNG BỔ TÍNH TINH của PHỤC - ĐĂNG ĐƯỢC. S u khi dùng xong, chúng ta

Phục-Đ

Lỗi nơi ai?



— Anh lúc này hư lắm?
— Không hư sao được, vợ ấy đã chán tôi cứ lạnh lùng mãi, thì còn lạc thú gì?



— Chị ơi, nhà em cứ đổ tội cho em, ở với nhau hơn 10 năm, bây giờ nhà em đâm ra lêu lổng...



— Em ơi, không phải lỗi ở dáng nào cả, muốn sống trở lại tuần trăng mật, vợ chồng em hãy uống thuốc BỒ-HẠCH VẠN-BẢO.

Thuốc VẠN-BẢO là cứu tinh của tình yêu, có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ - ĐÌNH - DÂN

423, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-van-Độc

11 Rue des Caissees - Hanoi

GIỮA NHỮNG CÁCH LÀM TIỀN

Cá, vòng luân quản



Ở một lần đã lâu rồi, một người quen tôi, anh M., một người bạn dĩ tính, hay khoe khoang, nhưng rất dễ hào phóng, đã

bảo tôi:

— Những ngày nghỉ, chặp tối, trên những con đường vắng, cứ mười bước, lại có một cặp nhào tình lướt qua. Anh đàn ông có khi chưa đến tuổi lấy thì thuê thêu, chị đàn bà thì có khi chỉ bé tí tí tí, tóc máu mới chấm lưng. Không biết anh nghĩ thế nào, chứ tôi thì, anh nghe chưa. Lúc chưa có ô tô, còn đi bộ nhiều nhiều, bề động trông thấy cái tuổi trẻ hóm hỉnh ấy, là tìm phổi nó bồi bồi, bồi bồi, và thấy mình thêm thêm một cái gì như bà lão thêm của chua.

« Nhưng từ khi có ô tô, những hai chục ngựa mà trên chỉ có hai chỗ ngồi, lại còn sọc mù da mới, mùi riêng của ô tô lịch sự. Thì, phải biết!

Anh M. nháy mắt:

— Những của chanh cốm như thế không biết ở đâu mà leo lên ô tô mình nhiều thế? Và anh không thể tưởng tượng được cái bạt mạng, ngồ, tro và lọ của những cái « dĩ non » ấy...

Anh M. nói vậy, thì tôi cũng biết vậy...

Lần thứ hai, mấy tháng sau, tôi lại gặp anh. Lần này, anh có vẻ như... bị nghèo bớt đi một chút. Anh không tự tin và tự đại như trước. Hơn nữa, anh đã chán nản nói với tôi:

— Chanh cốm vừa cho tôi một vợ cay như ớt. Chỉ tại tôi tin cái ô tô ảo thuật của tôi, tôi tin tôi, và tin người quá!

Rồi anh kể lại cho tôi nghe một đoạn, mà anh nói gọi là « tình sử », trong cái đời phóng lãng của anh:

— Một buổi chiều, tôi ở ga Hàng Cỏ về, tất nhiên là tôi ngồi một mình trên ô tô. Và suýt nữa thì chệch phải, hay là tôi làm ra như thế theo cái khóc rêng của tôi nghĩ ra, suýt nữa tôi chệch phải một « chanh cốm », đẹp lắm, ăn vận kiểu các tỉnh. Tôi hăm xe, xin lỗi, kêu ngựa làm phao thủ, nghĩa là cúi rạp tận đất, cười, và nói ngổ. Cô ta tha lỗi liền, bằng một giọng êm ái, « á đồng » đặc biệt, chứ không bắt trước đầm, uốn lượn sấn sít như những ả vẫn đi nhờ xe của tôi.

« Hình như tôi đã nói với anh rằng: có xe ô tô hai chỗ ngồi lịch sự, tức là có giấy chứng rằng mình chưa có vợ, và nhiều tiền; đã đành rằng có khi chứng chỉ đó lao tét.

« Nói rộng ra, có ô tô như thế, trong thời đại này, mình có thể chờ tiền cũng được. Dù mình đã có vợ và một nút con.

« Vậy thì, nàng tiên Nam Định, vì cô đó ở Nam lên, nề lời tôi, trèo lên ngồi bên tay trái tôi.

« Chúng tôi biết nhau từ đấy, cuộc xum họp tiến bộ nhanh chóng theo cách rất lồi: Đầu tiên thì dắt nhau đi ô tô thật nhanh, thật nhiều. Dần dần, đi ít, và sau rốt, chỉ đi đến một chỗ rồi đứng lì đấy.

« Nghĩa là, tôi thuê nhà riêng ở Nam cho B. T. & B. T. là tên của cô ta. Một

chủ nhật, tôi về vài lần. B. T. có hai điều-kiên làm cho tôi vướng lòng yêu: một là bản còn con gái bơ bơ, không hơn mười chín tuổi, lại ngày-lho, lại đa tình những một... triệu lần.

« Có đến triệu lần chứ không kém, B. T. thề độc rằng, nhất sinh mới biết yêu, yêu chết ngay đi được, có một mình tôi. Và một triệu lần, tôi thề « vắng tề » rằng tôi chưa có vợ.

« Làm cho hẳn càng tin, và càng yêu tôi đến hóa điên lên...

Anh M. mơ màng ablo ra đường, mồm làm bằm:

— Nói đùa chứ, chúng tôi yêu nhau thật!

Anh quay mặt lại phía tôi, ròn rã nói tiếp:

— Hai là: B. T. là con nhà tối-tư lương-thiện tuy rằng nghèo. Bố buôn bán, mẹ buôn bán, tất là lương-thiện lắm rồi. Lại có em đi học nữa.

« Nhưng có cái này khi kỳ-quặc: là tự lúc biết tôi thì tự nhiên nhà B. T. xa sút hẳn. Bố mẹ nghèo sộp mừng-tôi ra và không buồn bán nữa. Cậu em suýt nữa phải bỏ học.

Mình được dịp chơi lối quản-tử Tàu: bỏ tiền ra « bao » tháng cả nhà B. T., bao cả từ con Sen, thằng nhỏ.

« Từ đời đùa trở lên, đến cái giường kiểu mới, tôi sấm tất.

« B. T. càng biết ơn, càng yêu dữ, và tự coi là vợ tôi rồi. Hẳn ngang nhiên « tuyên bố » với chị em rằng, chỉ còn đợi trả ơn tôi bằng rơm đưa con! Phép cưới hẳn không cần. Yên là yêu.

tôi bằng một giọng hốt hoảng: « Anh có việc gì không? » Tôi đã, B. T. sau! « Tôi, một thằng to như cái vựa, đâm chết voi được. B. T. một cái gì mềm và bé hơn cây liễu! chỉ có đàn bà biết yêu mới có thể có lòng hi-sinh cao đến mấy mươi trượng như thế được!

« Thật là cảm động vô cùng, phải không anh?

Anh M. reo lên một cách rồ-dại: « Tôi có phải bán nhà vì cái cử động ấy, cũng vui lòng như thường!

Nhưng chỉ một loáng thời, mặt anh thối đi; hình như những cảm giác trái ngược nhau làm cho anh có vẻ đau đớn lắm. Anh thở dài:

— Ấy thế mà chỉ có thế thôi! Héo cả.

Anh không để cho tôi phải đợi lâu, đã nói tiếp theo:

— Nó thế này: trong ít lâu nay, đã xảy ra cho tôi hai việc. B. T. lần đầu xin tôi trăm bạc, để tiêu một việc mà nói ra, hẳn cho là xấu hổ lắm. Tôi đoán là tiền nợ của bố mẹ.

« Không bao giờ B. T. xin tôi tiền, và không bao giờ tôi đợi cho hẳn phải hỏi xin. Tôi khát ba hôm, vì lúc đó trúng vào ngày tôi không sẵn tiền.

« Tôi hí hửng, lập tức về Hanoi, soạn tiền, bay là nói cho đúng, đòi nợ.

« Người nợ tôi là một người bạn học cũ, khi ở Nam. Hẳn khênh cái dạ giấy lép và bộ óc vớ vẩn lên Hanoi để tập làm văn-sĩ đã lâu, trong khi đợi một nghề chề hơn, không bao giờ tới. Hẳn



Chỗ này, anh M. dẫn ra một vài chứng cứ, bằng một giọng tha-thiết quá:

— Một lần đi xem chớp bóng. Lúc tan, chúng tôi cùng ra. Một cái xe cao xu ở đầu vệt đưa càng ngang mặt tôi. Anh biết B. T. làm thế nào không?

« Đàn bà khác vào trường hợp này, tất rú lên và nép vào tôi. B. T. thì thông thả. Hẳn bước sấn lên trước mặt tôi, lấy toàn thân làm cái mộc che ở cho tôi.

« B. T. Không để ý đến vết thương chao hợa những máu trên mặt, mà hỏi

nợ như Chúa Chôm, và vậy tôi năm chục để trả năm tháng liền trọ.

« Lần này, tôi đòi hẳn gặt gao qua. Cùng bất đắc dĩ, hẳn hẹn tôi ba hôm, và chia cho tôi xem một bức thư có mấy dòng vào tất, viết trên tờ giấy màu lơ mà tôi vẫn thường dùng.

« Mấy dòng thư rõ ràng như thế này: « món tiền một trăm anh hồi em, anh có bằng lòng cho em của anh thì anh ba hôm không? Lão ấy nó hẹn anh ấy ngày, anh à! Ba hôm đợi! Ờ chắc còn ngắn hơn ba hôm đợi người nhiều. Dưới ký B. T. »



làm tiền

PHÓNG SỰ của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

«Độc thư, tí nữa tôi được biết cái sự ngất người đi là thế nào. «Em của anh!» Ai chà chà! Em của một thằng chó chết, hồi bữa như cũ không có đủ tiền để mua sà phòng, chứ đừng nói hơn nữa! Minh chỉ giả hơn thằng vãng-sĩ nửa mùa đó, độ gần một giệp, thế mà B. T. nữ gọi mình là «lão ấy»!

«Anh M. vuốt trán, lau những giọt mồ hôi tưởng tượng. Cổ lấy một giọng hân nhiên, anh nói:

— Thằng cha đó đưa tôi xem thư và bảo tôi: «tôi không bao giờ bị người viết thư này nói dối, đánh lừa».

Người đó là ánh sáng trong đời hầy còn tối tăm của nó, là cái nhà «bằng» của nó. Nó tóm sự quen biết giữa hai đứa trẻ bằng những lời này: «B. T. là bạn cũ của nó, mà nó đã có thể lấy làm vợ được, nếu một trong hai đứa giàu có».

«Nhưng có cái chắc chắn là, không biết nhau không được, nhưng không lấy làm vợ cũng không sao...»

Rồi anh M. tránh trọng khuyên tôi hay là mắng tôi:

— Cái nghèo của các anh khéo quảng cáo quá. Nghèo đời được, nếu nghèo như anh vẫn sĩ nửa mùa kia! Chỉ chết những thằng giàu tinh cảm, giàu tiền những thằng như tôi. Nhưng từ rày, và cao thượng như tôi. Nhưng từ rày, tôi không cao thượng nữa, cho các anh chết!

Tôi chỉ cười. Vì tôi không thể nhin cười được, khi thấy hai má anh càng

nứt những thọt, đỏ ửng và nhả như mài.

Tôi không lấy làm lạ, nếu B. T. đã làm tiền con người «bỉ đĩ» một cách sạch sẽ ấy!

Anh M. đã cho tôi biết một điều: tất cả vàng của thế giới, tất cả nước hoa của thế giới cũng không làm thơm được cái «không thơm» của tâm hồn.

Một khoẻ làm tiền

Và anh gieo vào óc tôi một cảm tưởng yếm thế đối với những cô con gái, dù còn trẻ, vẫn đi vợ vẫn một mình.

Một vài việc nữa làm cho tôi càng tin rằng hay là mới sinh ra một hạng «làm tiền» trong sạch như B. T.?

Một người quen tôi đến rủ tôi đi chơi một cách vui vẻ quá:

— Ta đi lên P. M. chơi. Tôi vừa làm quen được với một cô bé xinh lắm, nửa đi khâu, nửa «tiểu thư». Đi đường «đụng» phải nhau, nhìn nhau, xin lỗi nhau rồi quen nhau. Con bé có duyên quá. Nó mời tôi lên chơi nhà, anh ạ. Mà tôi lên một lần rồi...

Tôi theo bạn lên P. M. vào một nhà kiêu cũ, chia ra cho nhiều người ở thuê. Chúng tôi cứ thế lên thẳng gác, vì thực ra không ai biết tên cô bé là gì. Cái gác bé thỡ mà cũng hai chủ ở. Một cái mảnh ngắn hai nhà. Nhà cô bé ở ngoài. Trên một cái phàn, một người đàn ông đã đứng tuổi nằm quay mặt vào tường ngủ, hay là vợ ngủ thì

đứng hơn, để tránh khỏi phải chiế hời chúng tôi.

Cô bé nhỏ nhắn đi lại nhanh nhẹn như một nữ học sinh. Cặp mắt nhưng láng rọi sáng rớt. «Cười» nhiều hơn cả bộ gọn gàng.

Cô mời chúng tôi uống nước trà tươi, trong những cái chéa cũ mốc. Cô mới biết bạn tôi mà như quen đã lâu rồi. Nếu không có cặp mắt, tôi dám cho cô trơ trên như con trai. Vì câu chuyện vừa thỏ bí, vừa vô vị cho tôi quá.

Tôi chỉ còn nhớ và nhớ mãi câu này của cô, nói với bạn tôi, trong khi cô lục lọi cái thùng khăn: «À «toa», «mo» (moi) hết cả chỉ rồi Ông «bía» (vieux) «mo» lại ngủ. Mà cần phải mua chỉ ngay mới chết chứ. Toa có sẵn tiền cho rất tạm vài đồng...» Tôi đưa mắt cho bạn. Anh ta giữ ví ra, mà vỗ vào đó: «Đứa nào có hơn một xu rưỡi, nó chết nữa. Toa để moa về lấy nhè. Và moa lại đến ngay...»

Vừa nói vừa đứng dậy và đi xuống nhà.

Tôi ra cửa, còn nghe tiếng cô ta nheo nheo:

— Tí nữa nhè! Mo đợi đấy.

Tôi tưởng như vừa ở nhà một người đi lậu ra, đi lậu vì cách ăn nói sỗ sàng quá.

Phải có một người bạn nói cho chúng tôi hiểu đời sống của gia đình nhà cô ta:

«Cô ta chưa đến hai mươi, bỏ mẹ song toàn. Cả nhà ba miệng sống bằng cái mồm nói và mắt liếc của cô. Cả ngày cô chỉ có một «khỏe» thôi: đi ra đường, «cậu» công tử về nhà chơi, theo cái lối thịnh hành bấy giờ: chơi với rất nhiều bạn trai. Rồi khi kêu thiếu cái này, khi kêu thiếu cái kia, lấy cơ để vay tạm của bạn trai vài đồng. Vay mà không trả là thường. Anh nào hào phóng thì cho vay. Cứ thế ngày cô xơi vài đồng, đủ nuôi bố mẹ...»

Trong một nhà cô đầu.

Anh em rủ tôi đi hát. Tôi chỉ đợi có dịp được đến một nhà cô đầu một lần nữa sau khi đã bao nhiêu lần chưa bước chân trở lại chỗ đó. Không có chỗ nào mà người ta «làm» nhiều hơn là ở nhà cô đầu, gái nhẩy Rê từ thẳng bếp, cô đầu, cho đến quan viên, có khi các nhà «vĩ sĩ».

Chúng tôi chọn một nhà sạch sẽ vì tôi đó, một ông bạn tôi lại mời riêng một cô bạn đi theo. Lần đầu tôi đi với đàn bà đến một chỗ mái-dâm. Và chúng tôi hiện như một lũ bụt.

Tôi nói thêm rằng cạnh chúng tôi còn có cả một anh thầy bói tây, mà riêng trong đêm đó, chúng tôi gọi là một nhà «bíp làm tiền» có tài lớn.

Cô bạn đi cùng là bạn của anh «bói sáng». Cô đi được một đêm, cũng là một sự lạ. Nhưng nó cũng có một lịch sử như mọi sự lạ.

Cô khoanh tay ngồi đó, phẩn sáp cũng không thua chị em mấy. Đối với chị em cô riêng có một cảm tình do lãng mạn sinh ra. Cô cho phép anh em ngả bàn đèn, và cô không đỏ mặt, khi họ đưa nghịch theo lối quan viên.

Một ông bạn, biết ý tôi, và muốn chiều ý cô, luôn luôn giằng tỉ mỉ từng li từng li về cái đời sống trong chốn này.

Ngày từ lúc ngả bàn đèn, cầm cái

điện tử, ông đã khoe khôn với cô bạn:

— Cái đèn tử này, «ma soeur» (chị hay em tôi) hiểu chưa? Thế nào ở trong, thẳng bếp cô đầu nó cũng đã phun rượu rồi. Nó phun rượu để làm gì?

Ông cười hề hề:

«Đề khi nào sai nó chui qua nhĩ, gặp rượu thì ướt rồi dính chặt lấy mặt trong của điện tử. Minh muốn hát sai, nạo thế nào nó cũng không ra nữa. Sai ấy, ông bếp ông ấy lấy, để không phải là lừa? Cho nên tôi phải làm thế này...»

Vừa nói, ông vừa hơ điện tử lên trên đèn, cho khô hết rượu đi. Xong ông lại nói:

«Ma soeur hiểu chưa? Phải đi hát nhiều mới hiểu nổi cái khỏe đó. Lại nữa: tôi vừa đưa cho thằng Bép vài đồng đi mua thuốc. Rồi ma soeur coi: nó sẽ tính làm sao, nó sẽ có cách làm cho hai đồng ấy phải hết cho mà xem. Này nhè, nghĩa là tôi tính trước hộ nó: đồng một hộp thuốc năm, một hào đầu lạc, năm xu cái bấc, hào rưỡi tiền xe, tuy tí thuốc phiện cách đây có vài bước. Các ông bếp cô đầu vốn yếu chân mềm tay, nên một bước là một bước xe! Và một hào thuốc bàn đèn, tuy rằng cái bàn đèn ngày đêm nào cũng nằm ở nhà rày! Tất cả v chi đi đồng rưỡi. Còn năm hào đem về. Thế nào ta chẳng phải đãi ông ấy ít nhất là một hào, bù công khó nhọc hầu hạ. Nhưng rồi xem! Ông thích cả năm hào kia! Thì chỉ còn có một cách. Năm hào ông ấy đem đổi thành toàn tiền trích Bảo-đại, tanh sắc sủa lên. Rồi ông ấy khiêng về, khúm núm đi vào tận mũi mình. Thế nào có ma soeur ngồi đây mà tôi chẳng «vây» một tí. Thế nào mà tôi chẳng rửa một liếng: «Ô saleté!» (ôi bạn!) rồi lấy chân bấc cho ông ấy cả đồng trích Bảo-Đại. Ông ấy tưởng thế là nhảm. Năm hào to lắm, phải không, ma soeur? Ít ra mai, cũng đãi ma soeur được một châu si-lô-mai-phân!

— Rồi ông đứng đần lại:

«Đang lẽ cho ông ấy một hào. Đây sẽ chỉ cho năm xu thôi! Cho nó chết! Và bắt lấy chậu thau nước, mượn xà phòng thơm của bà chủ mà rửa, cũng sạch chán!

Ông bạn tôi bỗng ngồi nhồm đậy, nói một hơi:

«Ngày xưa hay là cách đây vài năm có một anh đi hát. Bỏ giấy hai chục, sai bếp đi mua có hai hào thuốc phiện. Cô đầu chúng nó bĩu môi cho một hời. Anh ta cũng mặc kệ, và trơ như thường. Lát nữa, bếp mang thuốc về, với tiền lẻ còn lại tất cả là 19 đồng tám hào. Thằng bếp thấy anh ta quá «đá» cũng không thêm soay sờ của anh ta nữa.

«Anh ta thần nhiên nhận tiền, đếm lại rất lâu, rất kỹ. Mọi người nhìn anh ta, cả thằng bếp cũng trở mặt ra, một cách khinh bỉ.

«Anh ta chán nản nói: «Đủ đấy» và nhin thẳng bếp một cách chán nản mà lầm bầm: «Cho mày!»

«Anh ta cho cả nó 19 đồng tám hào, ma soeur!»

Ông bạn tôi nghiêm sắc mặt:

«Không nên trách họ hay làm tiền một khi còn có anh ngốc như vậy!»

(Còn nữa)

Trọng Lang

Khoe

Của Tam Tam

LÝ TOÉT. — Bác Xã a, thằng Toe nhà tôi nó mới ra lính học có mấy tháng mà chữ viết lồi quá.

XÃ XE. — Thế à?

— Đấy, bác xem cái giấy giấy theo nó gửi về cho tôi đây thì biết, chữ đã lồi mà nét lại thạo nữa cơ.

Chỉ lý

THẦY. — Câu tục ngữ « Con có cha như nhà có nóc » có đúng không ?

TRÒ. — (Con kiến trúc sư) không ạ.

THẦY. — ???

TRÒ. — Vì nhà bây giờ không có nóc ạ.

Của Vô Vi, Hanoi

Ý nghĩ đàn bà

Ông đồ dạy trẻ ở nhà một người đánh dấm. Vợ người đánh dấm thường nghe thầy giảng sách, luôn luôn thấy nhắc đến : « Đức thánh nói rằng », chỉ ta một hôm bảo chồng rằng :



— Đức thánh giỏi nhỉ, cái gì ngài cũng hiểu, giá nào mà ở làng ta thì phải làm đến lý trưởng.

Báo thù

Xệ con bảo cu Toe : «Mày a, hôm qua thằng Kinh nó mắng con chó nhà tao, tội hôm qua tao báo thù nó mày a.

CU TOE. — Mày báo thù thế nào?

XE CON. — Tao vào ngõ nhà nó, mà nó không biết, tao đâm cho cây cau nhà nó một bữa ốm nó.

Của Vũ Lai Khoon, Namdinh

Thêm thuốc

Lý Toét ốm, vợ lên nhà cụ lang kê bệnh lấy thuốc, cụ lang bốc thuốc xong, vợ Lý năn nỉ : « Cụ thêm cho nhà cháu vài vị nữa, bản này còn bận khác, ngộ sau cháu có ốm, cháu

lại nhớ hàng cụ.

Của T. Đ.

Cụ lớn

KHÁCH. — Ông Hàn có nhà không?

ĐÂY TỰ. — Ở nhà này không có « ông Hàn », chỉ có « quan lớn » thôi.

— Thế quan lớn có nhà không bác?

— Dạ, thưa có ạ.

— Bác vào báo với « quan lớn » rằng có « cụ lớn » đến chơi nhé!

Của Ng. Văn Tôn, Hảiphong

Mặt hoa

MẸ. — Sao bây giờ con lại không bằng lòng lấy nó nữa?

CON. — Nhưng có ấy dễ mặt, mẹ ạ.

MẸ. — Thì mẹ vẫn bảo con rằng nó « mặt hoa » đa phần mà lại.

Của Ng. Bửu Nghi, Hảiphong

Tôi đi gọi đội xếp

Son đang đi rơ tân ngoài phố,

đồng thấy Thảo hồi hoảng chạy qua vội nắm lại hỏi :

— Kia chạy đi đâu mà vội thế?

— À tôi chạy đi gọi đội xếp để hai người khỏi đánh nhau.

— Ai với ai thế?

— Tôi với một người nữa đấy mà!

Của Liên Phương

Nhệ dạ

XX — Thưa bác, trời bầm sinh tôi hay « nghệ dạ » lắm ạ..

LT --- Gớm cho bác...! ăn đến thế nào mới vừa?

Của XXX B.

Khôn

Ghét mặt ông bạn thừa hân-vi đi đến quấy rầy luôn, bác (trọc-phủ) chỉ con chó vện đi qua đấy nói xa-xởi : « Ra làm ăn khăm-khả, nuôi con chó nó cũng khôn bác a! Ai ăn vận ra dáng là nó vẫy đuôi mừng ngay, chứ ăn may hay rách rưới «thì phải biết với nó cần thận quen thuộc dần.

Ông bạn nghèo tự ngâm-thầm mà cực cho thân, song cũng cực một cách rất... thây đồ : « Thế thì khôn nhưng cũng... buồn thật. Chó... mà cũng còn kẻ khinh người trọng! Trách chi giống người khôn ngoan hơn bác nhỉ..

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

— Bây giờ người đó có vợ con rồi, tôi tưởng cô cũng không nên đeo đuổi một tình thương tuyệt vọng nữa. (Trừ ra tình thương của cô vẫn mạnh mẽ như trước, trong trường hợp này những lời khuyên bảo không có ảnh hưởng gì cả). Bình đẳng thì vẫn đích đáng, vì người cô thương hẳn là người xứng đáng. Nhưng nếu đôi được ra tình bạn như cô hỏi thì cũng hay lắm, tình bạn cũng đem lại cho ta được nhiều cái vui đầm ấm.

Thạch Lựu, Hảiphong. — Một học sinh mới đỗ C. E. P. F. 1 vì nghèo không có tiền theo học nữa, vậy phải làm thế nào cho học lực mình khá thêm lên? Có thể hiểu được hết nghĩa một cuốn tiểu thuyết tây (nghĩa quốc ngữ). Viết tiếng Pháp thạo?

— Nghèo nghĩa là không có tiền theo học cả trường công lẫn tư, cả những lớp học lối gửi thư nữa. Vậy chỉ còn cách mua sách về học lấy : học như vậy khó khăn lắm, phải cần nhiều nghị lực và kiên nhẫn. Chỉ nên chuyên về một môn, hoặc có một mục đích rõ rệt để đi tới : biết chữ Pháp, hay đủ sức đi thi một cuộc thi nào đó. Về chữ Pháp,

mua sách Pháp vẫn trên sức học của mình một học rồi bắt đầu xem và hiểu. Cứ tuần tư mà tiến.

T. Lựu, Hảiphong. — Một học sinh mới đỗ C. E. P. F. 1, thích môn chương, mà muốn trở thành một văn sĩ thì sức học phải vào quãng nào thứ mấy. C. primaire-supérieure) Xem những sách gì, và phải có những điều kiện gì?

— Trước hết phải có tài, có khiếu riêng về văn chương, sau phải xem rộng biết nhiều mới được. Mà cái biết đây là cái biết riêng cho nhà văn, không phải cái biết của nhà bác học, chẳng hạn. Có một điều nên nhớ : ở nghề văn, không như nghề khác, sự bình thường không tha thứ được. Một là phải có tài, hai là đừng làm văn sĩ, tìm nghề khác còn hơn đó không phải là một sự thua kém gì.

Melle Thoa, Hảiphong. — Làm thế nào chữa được bệnh thủ dâm?

— Tự mình quá quyết với mình. Tránh những sự kích thích có hại về tinh thần. Những hình ảnh hay ý nghĩ khiêu dâm, tập thể thao, tắm nước lạnh và sống một đời sống điều độ, chỗ thoáng khí và vệ sinh.

Ng. Tấn, Hảiphong. — Theo như quyển « Sức khỏe trường thọ » của bác sĩ Selmon người Mỹ thì những người trai tráng cả 10 hay 20 ngày một đái (tức là đi tiểu) một lần là không phải bệnh gì cả, nhưng trái lại các báo quảng cáo là như thế hại sinh dục và có bệnh; ai nói phải? Nếu có bệnh kể trên thì chữa cách nào và có thể có con không?

— Những người trai tráng, khi huyết động cường thịnh, mà thỉnh thoảng có mộng tinh cũng là sự thường, không hại gì cả. Chỉ đi tiểu hay hoắt tinh — khác với mộng tinh — là có chứng bệnh mà thôi. Nhưng cứ 10 hay 20 ngày lại có, đối với một người bình thường là một sự không hay, chứng tỏ một sự kích

thích có thể có hại. Đã không là bệnh thì vẫn có con.

K. J. Dopeau. — 1) Thời gian có thể thay đổi tình nết khó chịu bướng bỉnh của một người vợ còn trẻ không? Người chồng có nên chờ thời gian trên này không hay vẫn phải khuyến bảo mặc dầu người ấy đã từng dùng những lời ngọt ngào để hết sức khuyến bảo?

— Ông và tôi, chúng ta cũng nên mong mỏi như thế, tuy rằng người ta vẫn hay nói : hướng bình như một người đàn bà. Yên lặng đợi thời gian cũng là một phương kế hay, nhưng có thể lúc đến được kết quả thì hai vợ chồng đều đã bạc mất rồi. Vậy làm thế nào? Dùng những lời ngọt ngào và nhất là khôn khéo — để khỏi phạm đến lòng tự ái của đàn bà — mà giảng giải cho bà vợ nghe. Nếu không được, thì có lẽ chỉ phương pháp gián tiếp và thô lỗ của cô nhân có hiệu nghiệm hơn chăng? Nhưng nói ngọt, sáng ông đã dùng cả rồi mà vẫn vô hiệu. Như vậy ông chỉ còn có một cách : là cũng bướng bỉnh ngang với bà ấy vậy.

2) Tại sao mỗi khi vợ hay chồng mình kể lại cho mình nghe quãng đời thanh ái khi xưa với một kẻ khác mình lại thấy buồn khổ như ghen tuông? Người hay kể như thế có phải là một người không tốt, chỉ muốn tưởng nhớ những hình ảnh đã qua rồi không; và chẳng nghĩ tới tới người đang chung sống với mình không? Nếu đã ghen tuông thì có nên kể lại dĩ vãng trên này nữa không?

— Ấy chính là ghen tuông, nhưng mà là một sự « ghen tuông trở lại », cũng có hai, nếu không hơn, sự ghen tuông hiện tại, vì việc đã qua rồi không chữa được nữa. Tốt nhất là quên đi. Và, trừ khi nào bất đắc dĩ, hay có sự nghi ngờ, còn ngoài ra không bao giờ nên kể lại những tình duyên trước cho người yêu nghe bao giờ cả. Mỗi người nên giữ kín lấy kỷ vãng của mình, mà yêu đương cái tình yêu bây giờ : đó là điều hay nhất.

X. Thuy, Saigon. — 1) Đưa trẻ mới sinh ra nặng 3k.200. Đến cuối tháng thứ tư cân

được 5k.500, do bề cao của nó được 0m.80. Hình vóc thon thả, nhưng cứng cáp. Nó hay nghịch, nhanh nhẹn, tinh khôn, hay cười, ít khóc, nhất là khóc vô cớ thì nhất định không vờ ăn ngủ điều độ; nó luôn luôn là một đứa trẻ ngoan ngoãn, chịu ăn, chịu chơi, đó là nhờ sự nuôi nấng của thân : bú sữa đủ thứ tốt; (không bú sữa mẹ đã hơn một tháng rồi, vì người mẹ gần) uống nước cam hay nước chanh ngày; ăn ngủ đúng giờ, giấc; sáng nào cũng tắm và thay áo, tã (áo là rất và là rất kỹ) tắm hai lần mỗi ngày; (tắm nào cũng lên cân nặng vừa phải). Ngày nào cũng đi đại tiện 11 - nhất là một lần. Cứ như thế thì tốt, hay là còn cần phải tìm cách làm thế nào cho đứa trẻ mập mạp nữa?

— Ô, thế là tốt lắm rồi, nuôi trẻ được như thế là hiếm có, không cần phải tìm cách gì cho nó mập hơn thế nữa. Với lại, nếu nó mập quá mức thường (cũng không tốt). Cứ yên tâm mà nuôi nấng như thế, không phải lo nghĩ gì nữa.

Hai câu hỏi sau. — 2) Xem Sơn dục chỉ nam của bác sĩ Luyén. 3) Vợ ông là người « rất tốt, hiền hậu, nết na và ý nhị », ông là người đàn ông « vui vẻ, tình trải, cần mẫn, siêng năng, có nghị lực », v. v., lại có đứa con khôn và chăm bẵm như trên kia, thì làm gì mà cảnh gia đình ông sau này chẳng được sung sướng trong phong phú.

C'est écrit :
Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste
THUAN THANH LONG
15, Rue du Riz — Hanoi
Agent à Namdinh :
BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

ÔNG NGUYỄN - TIÊN - LĂNG
vừa được thưởng Médaille Hào-lâm-tiên vào chương Pháp, mới soạn 2 cuốn sách :
1) DANS LES FORÊTS ET DANS LES RIZIÈRES, tiểu thuyết Pháp, lời văn Tây thực chất chuốt, gồm hết tinh thần phong tục nước Việt nhà. Giá 0,50, thêm 0,10 vận chuyển.
2) TIẾNG NGAY LÀNH, tiểu thuyết Quốc-văn từ phong cảnh miền đất từ đi đó đến miền sơn cước. Giá 0,20, thêm 0,05 vận chuyển.
EDITIONS HUONG - SON
97, Rue du Coton — Hanoi
Ở xa trả tiền bằng tiền bưu cũng được

Cao-mên và Ai-lao

của HOÀNG-ĐẠO

CAO MÊN và Ai Lao, ngày xưa, đối với dân ta, là những xứ xa xôi, không cần biết đến. « Đường xa chó ngại Ngô, Lào... », câu thơ ấy đủ chứng thực cho ý tưởng ấy.

Nhưng, đường có xa, dân Annam vẫn cố sức thu lại gần,

Song đến lúc mất Lục c tinh, thì nước Nam không còn có ảnh hưởng gì ở Cao Mên nữa, và nước Siam, bây giờ gọi là Thái, nhân cơ hội ấy bành trướng thế lực mình và bắt Cao Mên xưng thần (hòa ước 1863). Và cũng trong năm ấy, vua Cao Mên Norodom ký với nước Pháp một hợp ước bảo hộ.

Nước Pháp nhận dẫn ra rằng hợp ước bảo hộ năm 1863 không đủ mạnh, nên ngày 18-6-1884, ông Thanson, thống đốc Nam Kỳ, ký với vua Cao Mên một bản hòa ước khác, chặt chẽ hơn. Theo hòa ước ấy, vua Cao Mên bằng lòng nhận tất cả các việc cải cách về hành chính, tư pháp, tài chính hay thương mại mà nước Pháp xét ra cần làm để hoàn thành công cuộc bảo hộ. Các quan lại người Cao Mên vẫn giữ chức cũ; nhưng đều đặt dưới quyền kiểm sát người Pháp; ngoài ra, những việc cần dùng viên chức Pháp hay cần phải thống nhất, như việc thu thuế, việc thương chính hay công chính.

Nước Pháp cách mở rộng thế lực của mình ở những miền lân cận, nghĩa là ở Lào, những tỉnh dãy rừng, những miền khoáng dã nước Nam và nước Thái xưa kia vẫn tranh nhau làm chủ.

đến năm 1896 cũng thỏa thuận chia đôi những miền vô chủ. Về phía bắc, thì lấy ngọn con sông Cửu Long làm giới hạn, về phía nam thì cả hai bằng lòng để: Thái làm « nước đệm », phía tây miền Mênam chịu ảnh hưởng của Anh, phía đông chịu ảnh hưởng của Pháp, nhưng không bên nào được phạm đến nền độc lập của Thái cả. Vì vậy nước Thái vẫn đứng vững.

Thế là từ đó, địa giới của Cao Mên và Lào không di dịch nữa.

Hiện giờ, thì Cao Mên và Lào coi như hai xứ riêng, mỗi xứ đặt dưới quyền một vị thống sứ, mỗi xứ chia ra từng tỉnh đặt dưới quyền một vị công sứ.

Ở bên Lào, thì quyền ở vị thống sứ không khác gì quyền một vị thống đốc một thuộc địa chính thức, tuy trong việc từ hàn, người ta vẫn gọi Lào là một xứ bảo hộ.

Bên Cao Mên, sự tổ chức hành chính hợp với công cuộc bảo hộ hơn. Nhưng nước Cao Mên không giống nước Nam ta.

Trên hết có nhà vua. Canh nhà vua có hoàng phi, như em vua, mẹ vua hay vua thối vị... Mỗi người đều có một ít tình dề làm ấp riêng. Thứ nữa, đến năm vị thượng thư: vị thủ tướng, thượng thư bộ hình, bộ thông thương về mặt thủy, bộ thông thương về mặt bộ, bộ tài chính. Năm vị ấy họp lại thành nội các có ông Khâm-sứ chủ tọa. Mỗi vị thượng thư, ngoài công việc của họ, lại còn làm chủ một vài tỉnh nữa, cũng y như người hoàng phái vậy. Mỗi tỉnh đặt dưới quyền cai trị một vị chansaisrok và gồm có nhiều làng, mỗi làng bầu lên một vị mékhum.

Về mặt tư pháp, thì ngày trước, trên cùng là nhà vua, dưới có một tòa thượng thẩm, dưới nữa có một tòa án sơ thẩm ở Nam-vang để xử những việc khó khăn mà các vị chủ tỉnh không dám tự đảm đương, dưới nữa đến tòa án của các vị chủ tỉnh và các mékhum. Năm 1920, một đạo dụ của vua Cao Mên đã tổ chức lại việc tư pháp. Theo dụ ấy, thì dưới cùng, có những ủy viên tư pháp xét xử những việc vi cảnh và những việc hộ dưới 20 đồng, các việc khác đều giao cho tòa án sơ thẩm, và các vụ án của tòa này, đều có thể chống lên trên một tòa thượng thẩm chia ra làm hai phòng; sau cùng có một tòa Phá án.

Nhưng cũng như ở Trung kỳ, Bắc kỳ, các tòa án ấy chỉ có quyền xét xử riêng cho dân bản xứ mà thôi; nếu không phải là người Cao Mên, mà là người Âu, hay một người Nam, hay một thuộc dân khác, thì việc phải đem xử trước tòa án tây.

Đó cũng là một nguyên tắc áp dụng ở bên Lào. Nhưng ở đây, sự tổ chức có khác. Đối với dân Lào, thì việc tùy theo kinh trọng, đem ra trước vị phò ban hay nai ban ở làng, vị taseng ở tổng, hay vị chủ tỉnh người Lào. Trên là tòa tỉnh gồm có vị công sứ và một vị quan người Lào. Trên nữa là một viên tư pháp tối cao ở Vientiane, vị Thống sứ chủ tọa và một vị quan lại Lào ngồi đời thẩm.

Nói tóm lại, ở bên Lào cũng như ở bên Cao mên, nguyên tắc phân quyền tư pháp với quyền hành chính không áp dụng, và, trước các tòa án bản xứ, cũng như ở Trung, Bắc kỳ, những người có việc kiện tụng, không có trạng sư bào chữa

Hoàng Đạo

Rượu Cốt Nhàn

MARTELL

Đã thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ-ĐỘC-QUYỀN

L. Rondon & C^{ie} L^{td} 21, B^d Henri-Rivière HANOI

TIN VĂN... VĂN của LÊTA



MỘT TIN quan trọng. Ông Trương Tửu vừa cho một cuốn tiểu thuyết ra đời.

Một cuốn tiểu thuyết nhỏ thôi, sách chỉ dày độ hơn bốn chục trang giấy.

Nhưng ta chớ tin ở bề ngoài. Nhờ thế nào mà Trương quân chẳng làm được hóa to?

Một ý nghĩ thường, nhà phê bình, kiếm đạo đức gia, và kiếm cả tiểu thuyết gia, cũng có cách phổ biến cho thêm trọng.

Ông có cả một phường âm nhạc lạ để khuếch sung, phát huy và công bố tư tưởng. Kèn, trống, thanh la đi trước, rồi đến câu ông tuyên cáo. Rồi kèn trống thanh la lại đưa dây theo.

Lần này cũng thế.

Một hồi âm nhạc hùng dũng mở đầu cho cuốn tiểu thuyết mới.

Cũng trống cũng kèn. Nhưng lần này là trống tây và kèn tây.

Bởi vì lời mở đầu, ông mượn tiếng tây, đặt trên tác phẩm của ông. Nhưng tây thì tây, về trình trọng cũng chỉ ở trong « phạm vi Trương Tửu ».

Các bạn hãy đạo mạo — và kính cẩn — đọc mấy hàng sau này:

« *Truyện này là truyện gì? Truyện xã hội mua một kẻ nô lệ. Mua của ai? Của nghèo đói... Người ta bảo chế độ nô lệ mãi rồi.* »

Nhàm!

Nó vẫn còn, và tên là MÃ DÂM (viết bằng chữ cái)

Nó đề chĩa trên số kiếp người đàn bà, nghĩa là đề chĩa trên đặng thám, trên nhan sắc, trên tình mẫu tử.

Và ở dưới ký: Victor Hugo »

Dẫu là của Victor Hugo, giọng ươi đó cũng gần gần làm sao ấy. Người ta thường bảo Hugo nhiều khi dở hơi lắm.

Nhàm!

Ông Trương Tửu bảo không dở hơi.

Ông Trương Tửu thấy những câu hò hét kia hùng hồn.

Nên ông Trương Tửu đem lên hò hét trước, để giáo đầu cho tiền thuyết của ông Trương Tửu.

Nhưng tiểu thuyết ông Tửu kể truyện gì?

— Truyện gì? « *Truyện xã hội* » chứ gì? lại « *Truyện xã hội mua một kẻ nô lệ* » nữa.

— Chặc! úp mở mãi! Nhưng tên truyện là gì?

— Là... « *Khi chiếc yếm rơi xuống* ».

« *Chiếc yếm rơi xuống* » là truyện một người đàn bà mặc yếm. Cái yếm ấy rơi xuống lần thứ nhất và còn rơi xuống nhiều lần.

Nghĩa là khi chiếc yếm đã rơi rồi thì còn phải rơi hoài.

Và nghĩa là... khi đã để cho chiếc yếm rơi xuống lần đầu thì người đàn bà còn phải để rơi xuống lần thứ hai, thứ ba, thứ một trăm, v. v. dù muốn buộc giải lên, nó cũng cứ rơi nữa.

Trong truyện có những nỗi khổ sở của người đàn bà mặc yếm (khi đã rơi xuống, cũng như khi nó sắp rơi xuống) có những điều độc ác và có rất nhiều ông Trương Tửu ở trong.

Ông Trương Tửu với bản ngã của ông, với lời than thở của ông, và nhất là có những đoạn luận lý, triết lý, lý luận, mà ông trình trọng nói to lên...

Theo những tiếng trống, đàn, và n hi.

Tiểu thuyết (tiếp theo).

Tiểu thuyết này thì không phải của Trương quân.

Nhưng của ông Nguyễn triệu Luật. Đẳng nào cũng thế.

Cũng thế là vì hai ông Trương và Nguyễn cùng quan trọng như nhau. Cùng học lực, cùng tinh tình.

Và cùng một sân khấu.

Chỉ có một điều này là khác nhau: Ông Trương Tửu, vỗ ngực hát: « *Ta giỏi lắm thay!* » thì trái lại, Nguyễn Quân khiêm nhường như... không ai có thể khiêm nhường hơn được. Nguyễn Quân không đời nào nói mình giỏi. Ông chỉ cúi đầu ohm nhận nói: hình như may ra thì có lẽ tôi cũng gào như có tài.

Trong lúc đó, ông nghĩ thầm:



DI THỰC



... VI TIỀN

— Có tài hẳn đi chứ lại! Vây, tiểu thuyết ông viết cố nhiên cũng là tác phẩm tài tình của người có tài.

Ông không nói đúng như thế đâu.

Nhưng bọn phạn ta là phải hiểu ra thế.

Trong cuốn tiểu thuyết ông mới cho ra đời (Ngược Đường Trương Thi), ông nói đến một kịch sĩ Pháp trừ danh: Sacha Guitry.

(Sacha Guitry là một nhân vật sinh ra đời để cho ta thấy hết ý nghĩa của câu: *Cái tôi là cái đáng thù ghét*).

Nguyễn Quân ca tụng lối thuật truyện lịch sử của nhà kịch sĩ.

Nguyễn Quân lấy những thí dụ qui báu như vàng để cho ta nhận thấy lối đem chân sự trộn lẫn với... (tiếng của tác giả) bông lông.

Làm thế để làm gì?

Để khen nghệ thuật và tài năng của Sacha Guitry chứ gì?

— Nhảm toét!

Nguyễn Quân chỉ cốt để chuyên xuống những câu này:

« *Triệu - Luật* (tác giả tự xưng) phỏng theo lối ấy mà viết cuốn lịch sử tiểu thuyết này. Phần chân sự ở trong tự cũng có giá, mà phần bông lông thêm thắt may ra cũng có giá... (Còn may ra gì nữa? Có giá đứt đi rồi!) *Tưởng đó là một lối viết lịch sử tiểu thuyết nên cho nhập cảng vào địa hạt văn chương ta, nên đem ra thử lần đầu. Các bạn thử thưởng thức xem.* »

Viết xong câu đó Nguyễn Quân rung đùi và vỗ lên nó (cái đùi) đánh đét một tiếng. Ông tự bảo:

— Thế thì ai là không phải khiếp phục kẻ thư sinh này? LÊTA

HẠT SAN

Xóm đồng hay xóm tây

T. T. T. B. số 283 trong truyện « *Vợ chồng nghệ sĩ* »:

Sự tình cơ muốn rằng hai tâm hồn bạn ấy gặp nhau trong một bữa tiệc... một nhan sắc và một tài hoa, họ để họ, người ngồi cạnh nhau là phải làm. San cuộc giới thiệu, Văn nói với người hàng xóm của mình thế này...

Họ để một nhan sắc và một tài hoa ngồi cạnh nhau không biết có là phải làm không. Nhưng hai người ngồi cạnh nhau mà tác giả cho đó là hai người hàng xóm thì chắc là không phải làm làm.

Thơ thần

Cũng trong truyện ấy:

Đó là một bài thơ ca tụng cái giờ nồng cháy và ngắn ngủi của hoàng hôn.

Nếu bài thơ ấy ca tụng buổi trưa mùa hè thì cái giờ còn nồng cháy hơn cái giờ ngắn ngủi của hoàng hôn nhiều.

Tội nặng

Cũng trong truyện ấy:

Đẹp người, nổi tiếng, được góa, đó tức là khiêu khích ái tình.

Trái lại xấu người, không nổi tiếng, bị ghét, đó tức là khiêu khích lòng ác cảm?

Một vết thương

... thì lòng tin tưởng và hạnh phúc chấy dần theo một vết thương nhỏ bé nhưng sâu xa.

Vậy vết thương nhỏ bé ấy ở đâu và có sâu xa tới đâu ông không?

Cận lòng

Vẫn trong truyện ấy:

Họa sĩ, trong khi lắng lại lòng mình, bất chợt được một cái nhìn buồn bã của người bạn bên mành.

Họa sĩ để lắng căn xuống đáy lòng? Và giữa lúc ấy họa sĩ bất chợt được một cái nhìn buồn bã. Thế thì buồn bã thực đấy!

HÀN ĐÀI SAN

Muốn bán một cái xe ô-tô Dela age 14 mã lực, 4 chỗ ngồi, còn tốt, giá 450 p. Hỏi tại nhà báo

Cùng các bạn gái

Cô Yetta trước đã làm tại tiệm hớt tóc ở Dalat, có bằng tốt nghiệp của Chánh phủ Pháp về khoa tô sửa sắc đẹp đã bắt đầu tiếp các bạn tại

MỸ VIỆN « MA BEAUTÉ »

6, BORNIS DESBORDES — HANOI

Sửa lại TÀN HƯƠNG, TRỨNG CÁ, CHÂN LÔNG NỮ và những khuyết điểm khác trên mặt theo phương pháp của bác sĩ Peytoureau tại Paris.

Sửa sang sắc đẹp bằng quang tuyến V. và U. V.

Sửa sang mô tóc rất cẩn thận.

Ở đây, một nhà tốt nghiệp về khoa hớt tóc và chuyên môn về cách nhuộm tóc bằng đèn hoặc thuốc nhuộm sẽ được hân hạnh tiếp các bạn gái.

UỐNG TÓC BẰN ĐIỆN — SỬA LẠI CÁC LÀN TÓC

SỬA MÓNG TAY và MÓNG CHÂN

Giá đặc biệt cho các bạn gái từ 7 Novembre cho đến 7 Décembre 1939

NẾU NGÀI MUỐN

có một cây Guitare, hoặc Benjo hay Mandoline thực hoàn toàn, xin đến hiệu:

Luthart

Vente et réparation des instruments à cordes

57, Rue de Chanvre — Hanoi

Chuyên môn: Guitares, Banjo, Mandolines thực kêu, bèn và đẹp

Travail de commande

Fournitures, accessoires pour tous instruments à cordes

Đi xem tranh



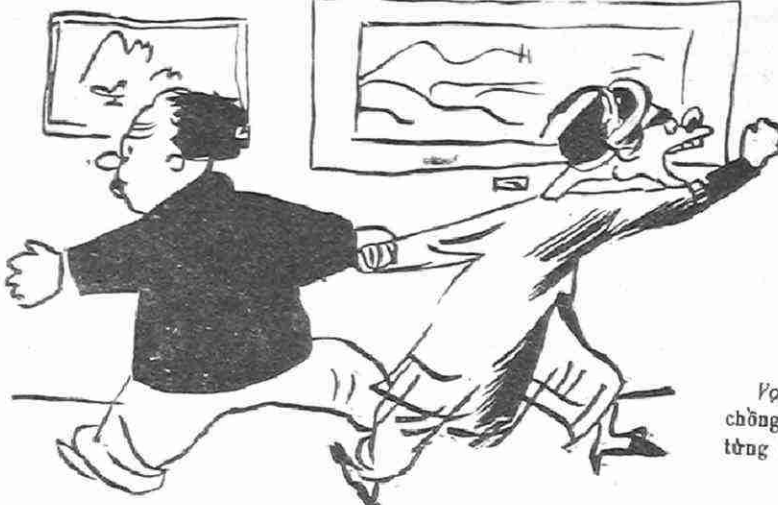
Kẻ trộm : « Tuyệt ! Tuyệt ! Đêm tối mù, tất cả cửa mở ! Lại có thang bắc vào cửa sổ trên gác ! Tuyệt tác ! Tuyệt tác ! »



Sư ông : Vừa chạy vừa niệm : nam mô cứu khổ, cứu nạn bồ tát ! cứu khổ cứu nạn bồ tát !



Văn sĩ bình phẩm : « Nhìn mẫu cây, bóng cỏ trong tác phẩm này, ta như cảm nghe thấy tiếng gian, tiếng dế rên rì, và tiếng tre vi vút troang vòm trời. Tất cả ngân ấy tiếng hòa lại, thân b tiếng than khúc của một quả phụ, tựa án nhớ chồng trước một ngọn đèn dầu lạc hìn bắt, trong cô phòng, giữa một đêm đông lạnh lẽo... »



Vợ : « À mây lại cười với chồng bà ! Bà thì xé tan mây ra từng mảnh !



Nhà đạo đức chuyên nghiệp : « Hồng ! hồng ! vợ chồng không nên khoác tay nhau thế ! Còn gì là luân thường ! còn gì là đạo đức ! Nghe tôi, xa nhau ra. Thánh đã dạy : Nam nữ cách biệt, phu phụ bất thân !



Người máy ngắm, gầy như cái que thế này, chả biết đẹp gì mà họ cũng vẽ !



Nhà khoa học : « Bức tranh này hồng ! Hai cái râu ở cầm lại hình như mọc ở một lỗ châu râu mà ra !

Đ E P

(Tiếp theo trang 9)

đèn kéo quần, bốn chiếc đèn xếp, một hộp bánh nướng và dĩa nâng đem theo cả về quê. Nàng sung sướng và khi gặp bà, nàng khoe liền.

Tối hôm ấy, lên khóm tre trong vườn, kê một cái lều trên bầy cỏ đèn kéo quần, bốn đĩa bánh nướng, hai quả bưởi, hai đĩa hồng chín, một nải chuối tiêu còn vương và những tấm mía mà buổi sáng bà ngoại đã róc và nhuộm phẩm hồng phàm xanh. Còn bốn chiếc đèn xếp thì nàng treo ở các cành tre mềm rũ xuống mặt bàn.

Hai bà cháu chơi tết trong yên lặng, cái yên lặng tối đen của những đêm ở nơi thôn dã mà tiếng dế bắt tuyệt càng làm thêm sâu, thêm xa rộng mệnh mông. Bỗng Trinh liếc mắt nhìn thấy trên má bà hai giọt lệ lấp lánh dưới ánh đèn. Nàng mới chín tuổi nhưng nàng sớm biết, và nàng hiểu ngay rằng đó là nước mắt khóc mẹ nàng, vì nàng vẫn thấy bà ngoại yêu mẹ lắm.

Nàng liền đến gần bà ngoại thỏ thẻ: « Bà ăn bánh với cháu nhé? » Bà ngoại cố gượng trả lời: « Bánh dẽ bày cỗ đã chửi! » Nàng mỉm cười rất ngoan ngoan, cố làm vui lòng bà: « Vậy tí nữa bà cháu ta phá cỗ nhé! » Rồi nàng giằng ghế ra cho bà ngoại những diêm tích trong cái đèn kéo quần:

« — Đây này, bà này, ông Đình tiên Hoàng cưới rồi đấy. Chú ông ấy đương đứng bờ sông lay ông ấy đấy. Đây là ông Triệu tử Long với ông Trương Phi. Ông Triệu tử Long bế con ông Lưu Bị đấy. Đằng sau là giặc đuổi. Đây là người tát nước với người đánh đập. Đây là ông sư gõ mõ tụng kinh với lại hai bà vải ngồi lễ phật... »

Cái cảnh tết Trung thu năm ấy hiện ra rõ rệt trong ký ức Trinh. Và Trinh cảm động, rom sớm nước mắt.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Sách mới

— *Tức ký Việt - Nam* của Nguyễn-thành-Chinh, giá 0 p. 80.

— *Lý-Dị* (tiểu thuyết) của Lê-Thanh-Hương-Son xuất bản, giá 0 p. 45.

Quần áo trẻ em

kiểu mới

MÙA RÉT

1940

VINH-LONG
Rue de la Citadelle - HANOI

BÁN
SỈ VÀ
BÁN LẺ
khắp các nơi

Blouson-Pull'over-Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu. Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUÉ

HANOI

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý: KHI SỰ SỰ KHỎI RỜI TRÍ

Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người chết mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hơn mả, làm Kịch, Ban, Trại, nhưc đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÀI TRẦN CHAU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lạnh bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cờ dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân được » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC-ÀI

100 Bd Tông-đốc-phương - CHOLON

ALBO

Thuốc rất lạ, len, vải. Làm cho sạch các vết bẩn, trắng đẹp. Các hàng mẫu giặt bằng ALBO thì tươi màu hơn.

Một liều : 0p 30

Dùng giặt được 5 6 cái quần áo.

Bán tại :

PHARMACIE DU BON SECOURS

52, phố Đông-Khánh — Hanoi

và ở hiệu sách MAILINH, Hải Phòng

Các bạn học sinh ! Ai cũng nên có cuốn :

NỮ HỌC SINH

của NGUYỄN - VĂN - PHÚC

(tác giả : Con Đường Mới)

Sắp có bán, giá 0\$28

(Cước phí thêm 0p.21, có thể gửi trả bằng tem)

Một cuốn truyện viết trong rạo - rực của tuổi học sinh !

Editions Librairie Centrale

TÔ - VĂN - ĐỨC Directeur, 110 Rue du Pont en Bois — Hanoi

Đang phát hành tại Trung-kỳ : M. LÊ-THÀNH-TUÂN, 119 Bd Gia-long—Huế.

Nam-kỳ : MINH - PHƯƠNG, 15A Cité Văn - Tân — Hanoi

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes ?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

Phải chăng là một
bệnh NAN Y ?

KHÔNG!
Bệnh đi-tinh
vẫn chữa được

NHỮNG
phải chữa bằng
thuốc

**CÒ TÍNH
ICHTHO**

Mới
chắc chắn
dứt-tuyệt.

VÕ ĐÌNH ĐÀN
CHOLON-SAIGON-PENH
V. AN-HOÀ
8, CANTONNAIS, HANOI

95% ~
Nữ-nữ
đều Gục-gối
ngay hành-kính

NHỮNG
CÁI KHÓ CHIU
ẤY CÓ THỂ
TRÁNH ĐƯỢC
NEU
MỖI THÁNG
UỐNG TRƯỚC
1 HỘP

**BẠCH
ĐYÊN
HOÀN**
ĐIỀU-KHINH-SỮA-MƯỢT

VÕ ĐÌNH ĐÀN
CHOLON-SAIGON-PENH
V. AN-HOÀ : 8 CANTONNAIS HANOI

B. AOPHÉ
linh-dược.

Chuyên trị ho gà
ho khan, có đằm
tốt tiếng. Có than
hố. Ho sấm. Hãn
Các bệnh ho mới
phát và lâu năm

VÕ ĐÌNH ĐÀN
CHOLON-SAIGON-PENH
V. AN-HOÀ : 8 CANTONNAIS HANOI

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Kính thưa, lúc thế nào?
Hạt-Kỳ-Rượu-Chối sưa sáo khô
Tê chân, chấy mẩn, đứt tay?
Cầm bàn, cầm thú sưa ngay khô liền!
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Tháp Đông-dương có treo cái biển trờa

Thuốc bổ thận KINH-TIÊN TUY-TIÊN kiến hiệu như thần Mua ngay kẻo hết!

Thuốc Kinh-tiên Tuy-tiên có từ đời Khang-Hi là một thứ thuốc do Bất-tiên chế ra, có lịch sử rất rõ ràng. Thure là một thứ thuốc từ bệnh ở thận theo lời cổ truyền thần hiệu nhất ở Châu Á ta từ xưa tới nay. Công dụng thuốc ấy riêng đối với đồng bào. Người Nam ta mấy năm nay gần đây thì thực là 100 phần 100 hiệu nghiệm! Ai chưa rõ, xin kíp mua trước ngày 10 Novembre chỉ phải trả có nửa tiền, mà dùng sẽ hiệu ngay sự thần hiệu của thuốc đó.

Hộp 2p.00 tra 1p.00 (Riêng hộp 1p.00 phải trả 0p.70)

Kinh-tiên Tuy-tiên tổng trị các bệnh liệt-dương, di, mộng, lãnh tinh, cường dương không lâu, giao hợp kém, đau lưng mỗi xương, mờ mắt, rụng tóc, nước tiểu vàng đỏ và đi luôn, chậm đường sinh dục.

Bán tại:

THƯỢNG-ĐỨC
15, Mission (Nhà Chung), Hanoi
và các tỉnh có đại-lý Thượng-Đức
ở xa mua bằng cách lĩnh hóa giao ngân (C. R.)



SỮA
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xa không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIỄN ĐÔNG LẬP BỔN

Hội Đông-Pháp về danh hân vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp về Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 47

Món tiền lưu trữ: 1.164.878p.41

Tính đến ngày 31 Decembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỔN
TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỔN
TỔNG CỤC GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

BẮT ĐÔNG SẢN CỦA BẮN-HỘI Ở HANOI
30-31 Phố Paul-Bert-Giấy số 897

QUAN LỊ F. HANOI
68, đường Kinh-Lập - Giấy số 897

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng SEPTEMBRE 1939) là: **1.170.270\$72**

KỶ XỔ SỐ THỨ **BẢY MƯƠI NHẢM** Những số trúng ngày 30 OCTOBRE 1939

Xổ hội chín giờ sáng tại số Tổng-cục 30-32, phố Tràng-tiền (Paul Bert) Hanoi

Do ông Nguyễn Văn Nghiêm Kỹ-nghệ gia ở Hanoi, chủ tọa, các ông Phạm Cảnh Tân, thư ký hội hân ở Hanoi và Hoàng Ngọc Báo, rờng gia ở Bắc-niên dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung ở hạng phiếu "A" và "A.T." khi chúng thì được hoàn ngay tiền; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng mà theo cách thức đó. Mò bằng bốn bánh xe kiểu « FICHET » - Bánh xe đầu có từ 0 đến 1 còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vợt mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ ở thế thay đổi từ đến 0 đến 2999.

Lần mò đầu từ quăng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mò thứ hai từ quăng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mò thứ ba từ quăng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mò thứ tư từ quăng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Lần mò thứ năm từ quăng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mò.

Về cuộc xổ số gộp hội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mò một số trúng. Cách thức mò cũng như các cuộc xổ số khác đây phải dùng thêm một bánh xe kiểu « FICHET » có từ số 0 đến số 9.

Lần mò đầu từ quăng 0 đến 29999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.

Lần mò thứ hai từ quăng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Nhưng phiếu
trúng nhân
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LA

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 0134-0032
0425-1539-1354-1172-0179-2237-2071-1533-0070
0008-1638-1162-0649-0146-2404-2504-0244-1539-
2175-2123-2000-0213-2170-2654-0973-1384.

62.175
74.170
82.384

M Lê Việt Luyện ở An Xuân-An, Diên, phiếu 500p
M Đình Quang Nguyễn ở ga Hanoi, phiếu 1000p
Trần Thị Khương ở Quận-Phước Thương, Hội-hân Namđinh, phiếu 500p

500.
1.000.
500\$

ANCIEN TARIF

Lần mò thứ nhất: Hoàn vốn bội phần
Những số đã quay ở bánh xe ra: 21721-26947
Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon
Phiếu không phát hành

21.721
56.947

Lần mò thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 1565-1241-
2423-0161-1432-1939-2393-1193-2335-2404-0143-
0118-1111-763-1875-0233-0693-0317-1924.

9.161
51.347

M. Fr. Lê Minh Hải, 26 phố Doraanot, Saigon, phiếu 1000p
Phiếu về dinh của người ở 33 phố Francis Garatier Haiphong, phiếu 200p

1.000.
200.

Lần mò thứ ba: Khôi phải đóng tiền tháng

Những số đã quay ở bánh xe ra: 0123-2457-
0723-1511-2238-0218-0131-0372-1683-2867-1684-
0111-1401-1033-0576-1906-1033-2083-0563.

18.191
42.576

Người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kẻ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kẻ ở cột thứ hai

Phiếu về danh của người ở Hanoi, phiếu 200p.
M. Nguyễn công Danh con M. Nguyễn hữu Thanh ở Baria, phiếu 200p

Cột thứ nhất	Cột thứ hai
200p.	107p20
200p.	119.0\$

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái vé tiết-lệ-mem và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 NOVEMBRE 1939, tại số Quản-lý 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), Saigon

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải bỏ dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dự may tương số và lãnh ngay một số tiền to lớn
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua về
VỀ TIẾT-KIỆM MỚ. được lãnh 50%. và tiền lãi
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể xo
m đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mua
trung ở trong các kỳ xổ số hàng tháng. Mọi chi tiết xin đến hết hạn về

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon «RECLAME» 100 pages . . . 0\$12
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.70
- Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . 1.20
- Plumier laqué, couvercle chromos 1.20
- Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . 0\$88 & 0.48
- Compas plats nickelé reversible double usage . . 1.18
- — — en pochette . . 3\$25 — 2.20 & 1.65
- Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

POUDRE

TOKALON :
« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Co
45 Bd Gambetta — HANOI

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thần và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, kông đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng đờng cổ khí, tinh thần, có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thờ dưng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi, bở lì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai của phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thẻ bao sáp vàng, các bà dùng thẻ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chậm với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Trang Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngọc-phấn, Huyết-cửu-thần, Yến-quảng, Sâm Nhung và các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được mau nguyên, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiện quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phóng sự mạnh khỏe lúc bấy giờ mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau mất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cai Hồng Khê»

Chung nhận làm chất thuốc phiện (nhá Đơan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một ống bạc thuốc phiện nghiên như chỉ tốt 1p.00, nghiên nặng nhất 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giúp thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai của Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì nó nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lã và thuốc giang-mại; ai bị lã không có mới hay kinh niên cũng thuốc lã Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rất tốt, ai bị bệnh giang-mại không cứ về thời kỳ thế mấy, mới hay đã nhọt cũ rồi, uống thuốc giang-mại số 14 cũng khỏi một đặc một (chính em đêm không hai đêm) (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi dân dân cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Kem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tân, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Tây y nên khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc Tây có đơn chỉ rõ cách dùng thì mới rõ bệnh của, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyển và quan Thống-thất tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Sông cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đến sào cũng được «Cim-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấy hiệu Phật 17 tay.

(mp. Thụy-Kỳ, Hanoi Tél.869

Le Gérant Nguyễn k. Hoà